

Hà Nội, ngày 06 tháng 7 năm 2023

BÁO CÁO

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ 6 THÁNG ĐẦU NĂM VÀ KẾ HOẠCH 6 THÁNG CUỐI NĂM 2023 CỦA BỘ XÂY DỰNG

Năm 2023 là năm giữa nhiệm kỳ, năm bản lề thực hiện các Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết của Quốc hội về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025, tạo động lực cho các năm tiếp theo để thực hiện thành công các mục tiêu kế hoạch 05 năm 2021-2025. Dự báo tình hình thế giới tiếp tục diễn biến nhanh, phức tạp, khó lường. Ở trong nước các hoạt động kinh tế - xã hội chuyển từ thích ứng, phục hồi sang phát triển nhanh, ổn định hơn. Tuy nhiên, những hạn chế, bất cập, vấn đề tích tụ, tồn đọng lâu ngày bộc lộ rõ nét hơn trước tác động của bối cảnh biến động khó lường.

Ngành Xây dựng tuy đã đạt được một số kết quả tích cực trong những năm qua nhưng vẫn phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức trong nội tại như: tốc độ tăng trưởng suy giảm, các khó khăn tồn đọng, tích tụ nhiều năm trong các lĩnh vực thuộc Ngành ngày càng khó giải quyết do tác động chung từ nền kinh tế trong và ngoài nước. Thị trường bất động sản gặp nhiều khó khăn, hoạt động đầu tư xây dựng đình trệ, việc tiếp cận vốn tín dụng ngân hàng, phát hành trái phiếu doanh nghiệp gặp nhiều vướng mắc, giải ngân vốn đầu tư công chậm... dẫn tới hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp xây dựng, bất động sản, vật liệu xây dựng gặp nhiều khó khăn, thách thức, hoạt động cầm chừng, tình trạng thiếu việc làm, hạn chế sản xuất, cắt giảm lao động, thiếu vốn phải giãn tiến độ, dừng triển khai thực hiện dự án, hợp đồng... diễn ra phổ biến, số lượng doanh nghiệp giải thể, phá sản có xu hướng tăng lên.

Trong tình hình khó khăn chung của cả nước và ngành Xây dựng, quán triệt quan điểm chỉ đạo, phương châm hành động của Chính phủ với chủ đề năm 2023 “Đoàn kết kỷ cương, bản lĩnh linh hoạt, đổi mới sáng tạo, kịp thời hiệu quả”; đồng thời xác định rõ năm 2023 là năm quan trọng để thực hiện Kế hoạch 05 năm 2021-2025; ngay từ đầu năm, dưới sự chỉ đạo quyết liệt, sát sao của Ban Cán sự Đảng, Lãnh đạo Bộ Xây dựng, các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ và các doanh nghiệp trong Ngành đã tập trung, nỗ lực cố gắng thực hiện các chương trình, kế hoạch của Bộ đã ban hành để triển khai các Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 và bước đầu đã đạt được những kết quả tích cực.

Sau đây là tình hình thực hiện các nhiệm vụ kế hoạch trong 6 tháng đầu năm và các nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2023:

A. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ 6 THÁNG ĐẦU NĂM

I. VỀ CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

- Ngay sau khi Chính phủ ban hành Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023, Bộ Xây dựng đã ban hành Chương trình hành động kèm theo Quyết định số 42/QĐ-BXD ngày 19/01/2023 để triển khai Nghị quyết với 11 nhóm nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu và 83 nhiệm vụ cụ thể, trong đó phân công rõ đơn vị chủ trì, tiến độ, thời gian hoàn thành.

- Ban hành đầy đủ, kịp thời, tổ chức quán triệt và tập trung chỉ đạo triển khai 16 Chương trình hành động, kế hoạch⁽¹⁾ và 04 Chỉ thị của Bộ trưởng Bộ Xây dựng⁽²⁾ để thực hiện các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ và các Quyết định, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ.

⁽¹⁾ Gồm các Chương trình hành động của Bộ Xây dựng thực hiện: (1) Nghị quyết số 152/NQ-CP ngày 15/11/2022 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 06/10/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo quốc phòng, an ninh vùng Tây Nguyên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; (2) Nghị quyết số 78/NQ-CP ngày 18/6/2022 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 02/4/2022 của Bộ Chính trị về Phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; (3) Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 29/12/2022 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 03/11/2022 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo quốc phòng an ninh vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải Trung Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; (4) Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về Quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Nghị quyết số 148/NQ-CP ngày 11/11/2022 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị; (5) Nghị quyết số 09/NQ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2023 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16 tháng 6 năm 2022, Hội nghị lần thứ năm, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới; (6) Nghị quyết số 154/NQ-CP ngày 23/11/2022 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 07/10/2022 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo quốc phòng an ninh vùng Đông Nam Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; (7) Nghị quyết số 33/NQ-CP ngày 11/3/2023 về một số giải pháp tháo gỡ và thúc đẩy thị trường bất động sản phát triển an toàn, lành mạnh, bền vững; (8) Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 03/01/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy trong tình hình mới; (9) Kế hoạch hoạt động của Ban chỉ đạo chuyển đổi số Bộ Xây dựng năm 2023; (10) Kế hoạch tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2023 và giai đoạn 2023 - 2027 của Bộ Xây dựng; (11) Kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống tội phạm năm 2023 của Bộ Xây dựng; (12) Kế hoạch triển khai nhiệm vụ trọng tâm thực hiện Đề án 06 năm 2023 của Bộ Xây dựng; (13) Kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống khủng bố năm 2023 của Bộ Xây dựng; (14) Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số của cơ quan Bộ Xây dựng năm 2023; (15) Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ thông tin tuyên truyền năm 2023 của Bộ Xây dựng; (16) Kế hoạch hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023 của Bộ Xây dựng.

⁽²⁾ Gồm: (1) Chỉ thị phát động thi đua 65 năm ngày truyền thống ngành Xây dựng (Chỉ thị số 01/CT-BXD ngày 06/3/2023); (2) Chỉ thị về việc tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động tiếp cận, khai thác thông tin trên Hệ thống quản lý văn bản và điều hành của Bộ Xây dựng (Chỉ thị số 02/CT-BXD ngày 21/3/2023); (3) Chỉ thị đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư thuộc Bộ Xây dựng và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 (Chỉ thị số 03/CT-BXD ngày 31/3/2023); (4) Chỉ thị của Bộ trưởng về việc tăng cường rà soát, chấn chỉnh công tác xét cấp chứng chỉ hành nghề, chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng (Chỉ thị số 04/CT-BXD ngày 29/5/2023).

- Ban Cán sự Đảng Bộ Xây dựng đã ban hành Nghị quyết xác định và chỉ đạo các đơn vị tập trung thực hiện các nhóm giải pháp chính sau:

(i) *Nghiêm túc quán triệt và quyết liệt tổ chức thực hiện tốt các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ; các Quyết định, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ liên quan đến kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023.*

(ii) *Thực hiện đạt các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 được Quốc hội, Chính phủ giao. Ưu tiên công tác hoàn thiện thể chế pháp luật về xây dựng để tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.*

(iii) *Đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số và xây dựng Chính phủ điện tử; cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao sức cạnh tranh của ngành Xây dựng.*

(iv) *Tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm: thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng và phát triển bền vững đô thị đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; triển khai Đề án “Đầu tư xây dựng ít nhất 01 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021-2030”; đồng bộ các giải pháp tháo gỡ khó khăn, phát triển thị trường bất động sản lành mạnh, ổn định; nâng cao hiệu quả quản lý đầu tư xây dựng, kiểm soát chặt chẽ chất lượng công trình, tập trung hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn, định mức và giá xây dựng; chú trọng phát triển vật liệu xây dựng gắn với bảo vệ môi trường; chủ động phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu.*

(v) *Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra; tập trung chỉ đạo điều hành, siết chặt kỷ cương, kỷ luật công vụ, bảo đảm thực hiện nghiêm tiến độ, chất lượng công tác theo kế hoạch...*

(vi) *Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu. Lãnh đạo các đơn vị phải chăm lo, tạo điều kiện mọi mặt cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động cống hiến, tạo sự đồng thuận, đoàn kết nội bộ, từ đó nâng cao hiệu quả, chất lượng hoạt động của các cơ quan, đơn vị.*

- Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, theo dõi các đơn vị được giao chủ trì về tình hình thực hiện các nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao. Kết quả đến hết tháng 6/2023, Bộ Xây dựng được giao 158 nhiệm vụ, trong đó: số nhiệm vụ đã hoàn thành: 54/158, chiếm 34,18%; số nhiệm vụ đang tiếp tục triển khai thực hiện: 104/158, chiếm 65,82% (bao gồm số nhiệm vụ quá hạn: 10/158)⁽³⁾.

⁽³⁾ Trong số các nhiệm vụ trong hạn chưa hoàn thành, bao gồm nhiều nhiệm vụ không yêu cầu thời hạn cụ thể; hoặc đang trong tình trạng chờ do chưa có hướng dẫn của Chính phủ; hoặc Bộ ngành khác liên quan; hoặc chưa có văn bản của địa phương hay yêu cầu phối hợp từ Bộ ngành khác.

Việc cập nhật tình trạng thực hiện nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao Bộ chưa được các đơn vị nghiêm túc triển khai theo hệ thống mới của Văn phòng Chính phủ, dẫn đến nhiều văn bản bị quá hạn hoàn thành trên hệ thống trong khi thực tế là Bộ đã hoàn thành nhiệm vụ. Đề nghị các đơn vị cử đầu mối bám sát tình hình và phối hợp chặt chẽ với Văn phòng Bộ để tránh tình trạng Bộ Xây dựng bị đánh giá thấp trong thực hiện nhiệm vụ của Chính phủ.

- Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 238/CD-TTg ngày 10/4/2023 về thúc đẩy sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng và xuất nhập khẩu trong thời gian tới và Quyết định số 435/QĐ-TTg ngày 24/4/2023 về việc phân công Thành viên Chính phủ làm việc với các địa phương về tình hình sản xuất kinh doanh, đầu tư công, xây dựng hạ tầng và xuất nhập khẩu trên địa bàn, đồng chí Bộ trưởng Bộ Xây dựng, Thành viên Chính phủ đã chủ trì Đoàn công tác làm việc với các tỉnh: Bình Dương, Đồng Nai và Tiền Giang. Bộ Xây dựng đã phối hợp với thành viên Đoàn công tác từ các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Công thương để hoàn thiện Báo cáo số 109/BC-ĐCT ngày 24/5/2023 gửi Thủ tướng Chính phủ.

II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN MỘT SỐ CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH

- Tốc độ tăng trưởng của Ngành xây dựng 6 tháng đầu năm 2023 tăng 4,74% so với cùng kỳ 2022, cao hơn so với tốc độ tăng trưởng GDP cả nước.

- Tốc độ tăng trưởng của hoạt động kinh doanh bất động sản 6 tháng đầu năm 2023 giảm 0,82% so với cùng kỳ năm 2022.

- Tỷ lệ đô thị hóa toàn quốc ước đạt 42%.

- Tỷ lệ lập quy hoạch chung đô thị đạt 100%.

- Diện tích bình quân nhà ở toàn quốc đạt khoảng 25,6 m² sàn/người.

- Tỷ lệ người dân đô thị được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung ước đạt 95,1%.

- Tỷ lệ thất thoát, thất thu nước sạch giảm xuống còn 16,3%.

- Tỷ lệ tổng lượng nước thải được thu gom xử lý đạt khoảng 16,3%.

- Giá trị sản xuất và so với cùng kỳ 6 tháng đầu năm 2022 một số vật liệu xây dựng chủ yếu: (1) xi măng: sản xuất dự kiến đạt 46 triệu tấn, giảm 5%, tiêu thụ đạt 45 triệu tấn, giảm 7%; (2) gạch ốp lát: sản xuất đạt khoảng 191 triệu m², giảm khoảng 10%, tiêu thụ khoảng 145 triệu m² giảm khoảng 17%; (3) sứ vệ sinh: sản xuất đạt gần 5,85 triệu sản phẩm, giảm khoảng 3%, tiêu thụ khoảng 5,2 triệu sản phẩm; (4) kính xây dựng: sản xuất đạt khoảng 103 triệu m², tăng khoảng 2%, tiêu thụ khoảng 79 triệu m²; (5) vật liệu xây: sản xuất đạt khoảng 9,5 tỷ viên QTC, trong đó gạch đất sét nung là 8,1 tỷ viên, gạch không nung chiếm 16%.

III. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TRONG CÁC LĨNH VỰC QUẢN LÝ

1. Về công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế và tổ chức thi hành pháp luật

- Bộ đã tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; ban hành, tổ chức thực hiện Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và các đề án năm 2023, tham mưu ban hành các văn bản, đề án của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; thực hiện nghiêm túc, khẩn trương các nhiệm vụ được giao tại các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Kết quả cụ thể như sau:

+ Trình và được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành 01 Nghị định⁽⁴⁾; 01 Nghị quyết⁽⁵⁾, 01 Chỉ thị⁽⁶⁾; 04 Quyết định⁽⁷⁾; ban hành theo thẩm quyền 03 Thông tư⁽⁸⁾.

+ Đã hoàn thiện, trình Chính phủ, Quốc hội dự án Luật Nhà ở (sửa đổi)⁽⁹⁾, dự án Luật Kinh doanh bất động sản (sửa đổi)⁽¹⁰⁾. Quốc hội đã thảo luận tại Hội trường đối với 02 Dự án Luật này tại kỳ họp thứ 5, Quốc hội XV.

+ Trình và được Chính phủ thống nhất đưa vào đề nghị của Chính phủ Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2024 đối với Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn. Ngày 02/6/2023, Quốc hội đã có Nghị quyết số 89/2023/QH15 về Chương trình xây dựng Luật, pháp lệnh năm 2024, điều chỉnh Chương trình Luật, pháp lệnh năm 2023, trong đó dự án Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn dự kiến trình Quốc hội cho ý kiến tại kỳ họp thứ 7 (tháng 5/2024), thông qua tại kỳ họp thứ 8 (tháng 10/2024). Bộ Xây dựng đang tích cực xây dựng dự án Luật, bảo đảm trình tự, thủ tục theo quy định pháp luật.

+ Đang tích cực lập hồ sơ đề nghị xây dựng dự án Luật điều chỉnh về quản lý, phát triển đô thị, dự án Luật điều chỉnh về cấp, thoát nước để trình Chính phủ thông qua chính sách trước ngày 01/11/2023: đã ban hành các Kế hoạch xây dựng đề nghị và soạn thảo dự án Luật điều chỉnh về Cấp, thoát nước⁽¹¹⁾ và Luật điều chỉnh về quản lý và phát triển đô thị⁽¹²⁾; đã tổ chức một số Hội thảo, tọa đàm tổng kết việc thực thi pháp luật, đề xuất chính sách xây dựng Luật.

⁽⁴⁾ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.

⁽⁵⁾ Nghị quyết số 33/NQ-CP ngày 11/3/2023 về một số giải pháp tháo gỡ và thúc đẩy thị trường bất động sản phát triển an toàn, lành mạnh, bền vững.

⁽⁶⁾ Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 07/02/2023 về định hướng phát triển quy hoạch kiến trúc nông thôn Việt Nam, tạo bản sắc giữ gìn kiến trúc truyền thống.

⁽⁷⁾ (1) Quyết định số 07/2023/QĐ-TTg ngày 17/3/2023 phê duyệt Quy định về thi điểm phân cấp thẩm quyền phê duyệt, trình tự, thủ tục phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung xây dựng khu chức năng, điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk; (2) Quyết định số 258/QĐ-TTg ngày 17/3/2023 phê duyệt Lộ trình áp dụng Mô hình thông tin công trình (BIM) trong hoạt động xây dựng; (3) Quyết định số 388/QĐ-TTg ngày 3/4/2023 phê duyệt Đề án “Đầu tư xây dựng ít nhất 1 triệu căn hộ nhà ở cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021-2030”; (4) Quyết định số 423/QĐ-TTg ngày 20/4/2023 Phê duyệt Quy hoạch xây dựng hệ thống trụ sở làm việc của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan trung ương của các đoàn thể tại Thủ đô Hà Nội đến năm 2030.

⁽⁸⁾ Các Thông tư do Bộ trưởng Bộ Xây dựng ký ban hành theo thẩm quyền: (1) Thông tư số 01/2023/TT-BXD ngày 16/01/2023 quy định chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; (2) Thông tư số 02/2023/TT-BXD ngày 03/3/2023 hướng dẫn một số nội dung về hợp đồng xây dựng; (3) Thông tư số 03/2023/TT-BXD ngày 28/4/2023 sửa đổi, bổ sung Điều 3 Thông tư số 09/2021/TT-BXD ngày 16 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về phát triển và quản lý nhà ở xã hội và Nghị định số 49/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về phát triển và quản lý nhà ở xã hội.

⁽⁹⁾ Tờ trình số 119/TTr-CP ngày 17/4/2023.

⁽¹⁰⁾ Tờ trình số 150/TTr-CP ngày 26/4/2023.

⁽¹¹⁾ Quyết định số 141/QĐ-BXD ngày 07/3/2023 của Bộ Xây dựng.

⁽¹²⁾ Quyết định số 81/QĐ-BXD ngày 20/2/2023 của Bộ Xây dựng.

+ Đã trình Chính phủ Nghị quyết về một số giải pháp tháo gỡ cho các công trình, cơ sở hiện hữu không có khả năng khắc phục đầy đủ các yêu cầu của tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy tại thời điểm đưa vào hoạt động⁽¹³⁾.

+ Đã trình và đang tiếp tục hoàn thiện báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, ký ban hành: (i) Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, ngập lụt theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025⁽¹⁴⁾; (ii) Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về mức hỗ trợ xây dựng mới hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở đối với người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ và tỷ lệ phân bổ vốn hỗ trợ từ ngân sách trung ương, tỷ lệ đối ứng vốn hỗ trợ từ ngân sách địa phương giai đoạn 2022 - 2025⁽¹⁵⁾; (iii) Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ nhà ở đối với hộ nghèo khu vực nông thôn giai đoạn 2021-2025⁽¹⁶⁾; (iv) Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định tổ chức lễ động thổ, lễ khởi công và lễ khánh thành công trình⁽¹⁷⁾; (v) Quy hoạch ngành quốc gia “Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản làm vật liệu xây dựng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050”⁽¹⁸⁾; (vi) Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về danh sách các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ Xây dựng⁽¹⁹⁾. Đang tiếp tục hoàn thiện, trình Thủ tướng Chính phủ Chiến lược phát triển ngành Xây dựng đến năm 2030, định hướng đến năm 2045⁽²⁰⁾.

- Ban hành, triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật và Kế hoạch kiểm tra, theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng năm 2023.

- Thực hiện công tác tự kiểm tra và kiểm tra theo thẩm quyền, Bộ Xây dựng đã chủ động thực hiện tự kiểm tra các văn bản quy phạm pháp luật do Bộ chủ trì soạn thảo, trình ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền; thực hiện kiểm tra các văn bản quy phạm pháp

⁽¹³⁾ Tờ trình số 30/TTr-BXD ngày 28/6/2023.

⁽¹⁴⁾ Tờ trình số 62/TTr-BXD ngày 19/12/2022; hiện đang tiếp tục hoàn thiện theo ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà tại văn bản số 808/VPCP-CN ngày 10/02/2023.

⁽¹⁵⁾ Tờ trình số 61/TTr-BXD ngày 19/12/2022; hiện đang tiếp tục hoàn thiện theo ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà tại văn bản số 807/VPCP-CN ngày 10/02/2023.

⁽¹⁶⁾ Tờ trình số 60/TTr-BXD ngày 19/12/2022; hiện đang tiếp tục hoàn thiện theo ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà tại văn bản số 717/VPCP-CN ngày 08/02/2023.

⁽¹⁷⁾ Ngày 09/5/2023, Bộ Xây dựng có văn bản số 1771/BXD-HĐXD gửi Văn phòng Chính phủ về việc thực hiện lấy ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà tại văn bản số 670/VPCP-CN ngày 06/02/2023 kèm theo dự thảo Quyết định đã được hoàn thiện. Ngày 11/5/2023, Văn phòng Chính phủ có Phiếu báo số 1039/PB-VPCP đề nghị tiếp tục rà soát, làm rõ, hoàn thiện dự thảo Quyết định. Ngày 15/6/2023, Bộ Xây dựng đã có Văn bản số 2492/BXD-HĐXD làm rõ nội dung theo yêu cầu của Phiếu báo nêu trên.

⁽¹⁸⁾ Tại Tờ trình số 29/TTr-BXD ngày 30/5/2023. Ngày 13/6/2023, Văn phòng Chính phủ có văn bản số 4314/VPCP-CN đề nghị rà soát, làm rõ một số nội dung hoàn thiện hồ sơ quy hoạch. Ngày 22/6/2023, Bộ Xây dựng đã có văn bản số 126/BC-BXD báo cáo Thủ tướng Chính phủ về rà soát, làm rõ một số nội dung theo yêu cầu tại văn bản nêu trên.

⁽¹⁹⁾ Tờ trình số 31/TTr-BXD ngày 29/6/2023.

⁽²⁰⁾ Bộ Xây dựng đã có văn bản số 2668/BXD-KHTC gửi các Bộ, ngành, địa phương liên quan lấy ý kiến góp ý đối với Dự thảo Tờ trình, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và Báo cáo thuyết minh Chiến lược, hiện đang hoàn thiện trình Thủ tướng trong tháng 7/2023.

luật do địa phương ban hành trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ. Kết quả kiểm tra bước đầu cho thấy, các văn bản quy phạm pháp luật được ban hành đảm bảo tuân thủ quy định, chưa phát hiện văn bản có dấu hiệu trái pháp luật.

- Ban hành, triển khai thực hiện Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp năm 2023 và Kế hoạch tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2023 và giai đoạn 2023-2027. Dự kiến ngày 11/7/2023, Bộ sẽ tổ chức Hội nghị phổ biến Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng theo hình thức trực tiếp kết hợp với trực tuyến.

- Tiếp tục thực hiện việc tiếp nhận, trả lời phản ánh kiến nghị, vướng mắc của tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng tại mục Bạn đọc hỏi - Bộ Xây dựng trả lời trên Cổng thông tin điện tử của Chính phủ và của Bộ Xây dựng; trả lời kiến nghị của cử tri và đại biểu Quốc hội có nội dung liên quan đến các lĩnh vực quản lý nhà nước ngành Xây dựng.

2. Công tác quản lý quy hoạch, kiến trúc

- Về lập quy hoạch quốc gia:

+ Tập trung lập Quy hoạch hệ thống đô thị và nông thôn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, Bộ đã tổ chức các đoàn công tác làm việc tại các địa phương⁽²¹⁾; tham mưu Thủ tướng Chính phủ thành lập Hội đồng thẩm định; lấy ý kiến bằng văn bản và tổ chức hội thảo lấy ý kiến về Dự thảo Hồ sơ quy hoạch hệ thống đô thị và nông thôn vùng Miền Trung tại Đà Nẵng, vùng Đông Nam Bộ và Đồng bằng Sông Cửu Long tại Thành phố Hồ Chí Minh; Hội nghị vùng Bắc Trung Bộ, đồng bằng sông Hồng và Trung du, miền núi phía Bắc tại Hà Nội. Hiện đang chuẩn bị trình Hội đồng thẩm định quy hoạch hệ thống đô thị và nông thôn, dự kiến trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tháng 8/2023.

+ Tiếp thu ý kiến của Hội đồng thẩm định, hoàn thiện và trình Thủ tướng Chính phủ “Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản làm vật liệu xây dựng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050”.

- Góp ý đối với 32 nhiệm vụ quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050⁽²²⁾.

- Về công tác lập, thẩm định các quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng theo phân cấp:

⁽²¹⁾ Các địa phương: UBND tỉnh Thái Bình, Đồng Tháp và Quảng Nam và làm việc trực tuyến tại UBND tỉnh Thanh Hóa, Hà Tĩnh, Phú Yên, Long An, Kiên Giang, Cà Mau.

⁽²²⁾ Các tỉnh: Hà Nam, Lai Châu, Nam Định.

- + Trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt 07 nhiệm vụ⁽²³⁾ và 10 đề án quy hoạch⁽²⁴⁾;
 - + Tổ chức 02 cuộc họp thẩm định, ban hành 01 thông báo và 03 báo cáo thẩm định, đang tiếp tục hoàn thiện chuẩn bị tổ chức họp Hội đồng thẩm định 04 đề án;
 - + Có ý kiến đối với 60 nhiệm vụ, đề án quy hoạch thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.
- Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực quy hoạch xây dựng được phân công tại Nghị quyết số 120/NQ-CP ngày 17/11/2017 của Chính phủ về phát triển bền vững đồng bằng sông Cửu Long thích ứng với biến đổi khí hậu và Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 01/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường chấn chỉnh công tác quy hoạch xây dựng quản lý phát triển đô thị theo quy hoạch được duyệt.
 - Phối hợp với các Bộ, ngành liên quan rà soát ban hành quy định kiểm soát quy hoạch xây dựng đối với các công trình tôn giáo, tín ngưỡng trong các khu du lịch sinh thái nghỉ dưỡng⁽²⁵⁾.
 - Về quy hoạch xây dựng nông thôn và thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: tiếp tục nhiệm vụ được phân công theo dõi, đôn đốc công tác xây

⁽²³⁾ Các Quyết định của Thủ tướng chính phủ số: (1) số 62/QĐ-TTg ngày 17/02/2023 phê duyệt Nhiệm vụ điều chỉnh Quy hoạch chung Khu Kinh tế Năm Căn, tỉnh Cà Mau 2040; (2) số 63/QĐ-TTg ngày 17/02/2023 phê duyệt Nhiệm vụ điều chỉnh Quy hoạch chung tỉnh Ninh Bình đến năm 2040; (3) số 408/QĐ-TTg ngày 18/04/2023 phê duyệt phê duyệt Nhiệm vụ Quy hoạch chung thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên đến năm 2045; (4) số 418/QĐ-TTg ngày 20/04/2023 phê duyệt phê duyệt Nhiệm vụ Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Chân Mây - Lăng Cô, tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2045, tỷ lệ 1/10.000; (5) số 425/QĐ-TTg ngày 20/04/2023 phê duyệt Quy hoạch chung đô thị Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang đến năm 2045, tỷ lệ 1/10.000; (6) số 441/QĐ-TTg ngày 26/04/2023 phê duyệt Nhiệm vụ Quy hoạch chung đô thị Việt Yên, tỉnh Bắc Giang đến năm 2045 (tỷ lệ 1/10.000); (7) số 442/QĐ-TTg ngày 26/04/2025 phê duyệt Nhiệm vụ Quy hoạch chung đô thị Chũ, tỉnh Bắc Giang đến năm 2045 (tỷ lệ 1/10.000).

⁽²⁴⁾ Các Quyết định của Thủ tướng chính phủ: (1) số 72/QĐ-TTg ngày 10/02/2023 phê duyệt Quy hoạch chung thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh đến năm 2040; (2) số 86/QĐ-TTg ngày 14/02/2023 phê duyệt Quy hoạch đô thị Văn Giang, tỉnh Hưng Yên đến năm 2040; (3) số 93/QĐ-TTg ngày 16/02/2023 phê duyệt điều chỉnh tổng thể quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Đông Nam Nghệ An đến năm 2040; (4) số 168/QĐ-TTg ngày 28/02/2023 phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch chung Khu Kinh tế Dung Quất, tỉnh Quảng Ngãi; (5) số 259/QĐ-TTg ngày 17/03/2023 phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch chung đô thị Thanh Hóa đến năm 2040; (6) số 266/QĐ-TTg ngày 20/03/2023 phê duyệt Đề án Quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch Quốc gia Sa Pa-thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai đến năm 2040; (7) số 298/QĐ-TTg ngày 27/03/2023 phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Vân Phong, tỉnh Khánh Hòa đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050; (8) số 323/QĐ-TTg ngày 30/03/2023 phê duyệt Quy hoạch chung thành phố Hải Phòng đến năm 2050; (9) số 339/QĐ-TTg ngày 03/04/2023 phê duyệt Quy hoạch chung thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương đến năm 2040; (10) số 423/QĐ-TTg ngày 20/04/2023 phê duyệt quy hoạch xây dựng hệ thống trụ sở làm việc của các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan trung ương của các đoàn thể tại Thủ đô Hà Nội đến năm 2030.

⁽²⁵⁾ Công văn số 1080/BXD-QHKT ngày 23/03/2023 gửi Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch góp ý Quy hoạch các di tích quốc gia đặc biệt Đồi bờ Hiền Lương - Bến Hải và Cảng Quân sự Đông Hà, tỉnh Quảng Trị; Công văn số 1189/BXD-QHKT ngày 29/03/2023 gửi Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch góp ý Nhiệm vụ lập Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử và danh lam thắng cảnh Tây Thiên – Tam Đảo, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc; Công văn số 1376/BXD-QHKT ngày 10/04/2023 góp ý Nhiệm vụ lập quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi phát huy giá trị di tích quốc gia đặc biệt quần thể di tích Tây Sơn Thượng Đạo – tỉnh Gia Lai; Công văn số 2364/BXD-QHKT ngày 08/06/2023 gửi Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch góp ý kiến đối với Nhiệm vụ lập Quy hoạch di tích Chùa Thầy

dựng nông thôn mới tại 03 tỉnh: Kiên Giang, Bạc Liêu, Cà Mau; góp ý Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về điều kiện để xét, công nhận đạt chuẩn nông thôn mới đối với huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và rà soát hướng dẫn thực hiện các tiêu chí thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; thực hiện các nhiệm vụ khác của Ban chỉ đạo Trung ương Chương trình mục tiêu quốc gia.

- Về quản lý kiến trúc: Tiếp tục triển khai Luật Kiến trúc và Định hướng phát triển kiến trúc Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; rà soát tổ chức xã hội - nghề nghiệp, cơ sở nghiên cứu, cơ sở đào tạo đủ điều kiện thực hiện sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc khi có đề nghị; cho ý kiến về Quy chế quản lý Kiến trúc của thành phố Đà Nẵng, Cần Thơ; phổ biến tuyên truyền và triển khai đăng ký Kiến trúc sư ASEAN; Phối hợp tổ chức họp trực tuyến CCS104 từ ngày 15 đến 19 tháng 05/2023.

- Tăng cường ứng dụng hệ thống thông tin địa lý (GIS) trong công khai thông tin quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị trên Cổng thông tin quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị Việt Nam; tiếp tục thực hiện dự án Hỗ trợ Kỹ thuật tăng cường năng lực quản lý phát triển đô thị ứng phó với biến đổi khí hậu thông qua xây dựng hệ thống thông tin quản lý quy hoạch và phát triển đô thị Việt Nam (UPIS).

3. Công tác quản lý phát triển đô thị và hạ tầng kỹ thuật đô thị

3.1. Về quản lý phát triển đô thị

- Hoàn thành thẩm định, đang hoàn thiện Thông tư quy định một số nội dung về phát triển đô thị chi tiết trong Nghị định số 35/2023/NĐ-CP để chuẩn bị ban hành; đang nghiên cứu xây dựng Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 12/2017/TT-BXD ngày 30/11/2017 của Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định và quản lý chi phí liên quan đến đầu tư phát triển đô thị.

- Nghiêm túc triển khai Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Ban cán sự đảng Bộ Xây dựng đã ban hành Nghị quyết số 41-NQ/BCSD ngày 01/03/2023 về lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 148/NQ-CP của Chính phủ. Bộ Xây dựng đã ban hành Quyết định số 143/QĐ-BXD ngày 08/3/2023 về Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW và Nghị quyết số 148/NQ-CP.

- Thực hiện công tác thẩm định công nhận phân loại đô thị theo Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 và Nghị quyết số 26/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022, trong 6 tháng đầu năm 2023, đã công nhận loại cho 22 đô thị gồm 02 đô thị loại II, 20 đô thị

và khu vực núi đá Sài Sơn, Hoàng Xá, Phương Cách, thành phố Hà Nội; Công văn số 2365/BXD-QHKT ngày 08/06/2023 gửi Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch góp ý kiến đối với Nhiệm vụ lập Quy hoạch di tích Chùa Tây Phương thành phố Hà Nội; Công văn số 2367/BXD-QHKT ngày 08/06/2023 gửi Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch góp ý kiến Nhiệm vụ điều chỉnh Quy hoạch bảo tồn, phát huy giá trị di tích Thành Nhà Hồ và vùng phụ cận; Công văn số 2367/BXD-QHKT ngày 08/06/2023 gửi Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch góp ý kiến đối với Nhiệm vụ lập Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi Danh lam thắng cảnh Vịnh Hạ Long giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến 2050.

loại V (10 thị trấn và 10 xã); 14 đô thị được thành lập mới (03 thị xã, 11 thị trấn), 01 thị trấn điều chỉnh mở rộng, 02 đô thị thành lập thêm phường, cụ thể:

+ Trình Thủ tướng Chính phủ quyết định công nhận 02 đô thị loại II (thành phố Dĩ An, thành phố Kon Tum);

+ Công nhận theo thẩm quyền kết quả rà soát tiêu chí đô thị loại III đối với thị xã Gò Công và Khu vực dự kiến thành lập;

+ Hướng dẫn, cho ý kiến các địa phương về đánh giá tiêu chí phân loại đô thị cho Nam Định, Thanh Hóa, Bắc Giang, Bắc Ninh;

+ Đang thực hiện thẩm định: Đề án phân loại đô thị thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An đạt tiêu chí đô thị loại III; đề án đề nghị công nhận thành phố Yên Bái là đô thị loại II; đề án đề nghị công nhận thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên là đô thị loại II.

Tính đến hết tháng 6/2023, toàn quốc có 898 đô thị, trong đó có 02 đô thị loại đặc biệt, 22 đô thị loại I, 35 đô thị loại II, 45 đô thị loại III, 95 đô thị loại IV.

- Tăng cường hướng dẫn, lập, thẩm định và phê duyệt Chương trình phát triển đô thị, Bộ đã cho ý kiến chương trình phát triển đô thị cho 04 đô thị tại Hà Nam, An Giang, Tây Ninh,

- Hoàn thành công tác kiểm tra quản lý nhà nước về phát triển đô thị năm 2022, theo đó đã ban hành 09 văn bản gửi các địa phương về kết quả kiểm tra. Đã ban hành kế hoạch kiểm tra quản lý nhà nước về phát triển đô thị được thực hiện tại các tỉnh: Sơn La, Ninh Bình, Đắk Nông; Bạc Liêu, Cao Bằng, Quảng Bình và thành phố Cần Thơ. Tham gia ý kiến với các địa phương về chuyển quyền sử dụng đất đã đầu tư xây dựng hạ tầng cho người dân tự xây dựng; thẩm định 06 dự án khu đô thị theo quy định pháp luật về đầu tư⁽²⁶⁾.

- Tiếp tục thực hiện các chương trình hợp tác với các đối tác quốc tế SECO, AFD, WB về phát triển đô thị. Triển khai đúng tiến độ các chương trình, đề án đã được phê duyệt: Đề án phát triển đô thị thông minh bền vững Việt Nam giai đoạn 2018 - 2025 và định hướng đến 2030⁽²⁷⁾; Kế hoạch phát triển đô thị tăng trưởng xanh Việt Nam đến năm 2030⁽²⁸⁾; Đề án phát triển đô thị Việt Nam ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021 - 2030⁽²⁹⁾; Chương trình đô thị miền núi phía Bắc.

⁽²⁶⁾ Gồm: dự án Đô thị mới Phước Vĩnh Tây, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An; Dự án Đô thị mới Tân Mỹ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An; Dự án Khu đô thị sinh thái VCN thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa; Dự án đầu tư xây dựng Khu đô thị mới Tây Bắc, thành phố Bến Tre; Dự án Khu đô thị Nam Cần Giuộc, tỉnh Long An; Dự án phát triển đô thị xanh thích ứng với BĐKH thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang.

⁽²⁷⁾ Đã nghiên cứu, xây dựng dự thảo Bộ Tiêu chí đánh giá đô thị thông minh bền vững và lấy ý kiến góp ý của các Bộ, ngành, địa phương, đơn vị trực thuộc Bộ Xây dựng, dự kiến sẽ hoàn thiện và ban hành trong năm 2023; nghiên cứu, xây dựng Chương trình phát triển đô thị thích ứng, thông minh, dự kiến đề xuất World Bank tài trợ, trước mắt tập trung triển khai thí điểm tại khu vực các tỉnh vùng Đồng bằng sông Cửu Long; triển khai Dự án “Thành lập Trung tâm hợp tác Việt Nam - Hàn Quốc về đô thị thông minh và công nghệ xây dựng” (2022-2024) do Chính phủ Hàn Quốc viện trợ không hoàn lại.

⁽²⁸⁾ Bộ Xây dựng đã phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu, lồng ghép các nội dung nhiệm vụ thực hiện phát triển đô thị tăng trưởng xanh vào Kế hoạch hành động quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030. Hiện tại,

3.2. Về quản lý hạ tầng kỹ thuật đô thị

- Báo cáo Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội về nhiệm vụ nghiên cứu, đề xuất chính sách Quản lý Không gian ngầm đô thị; đề nghị các địa phương rà soát, tổng hợp báo cáo khó khăn, vướng mắc và đề xuất kiến nghị trong quá trình quản lý không gian ngầm đô thị; nghiên cứu đưa các nội dung về quy hoạch hạ tầng kỹ thuật vào dự án Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn; dự kiến tổ chức 02 hội thảo trong tháng 7/2023 tham vấn ý kiến của các chuyên gia, các tổ chức quốc tế và các nhà quản lý tại chính quyền địa phương để hoàn thiện Hồ sơ đề xuất chính sách quản lý hạ tầng kỹ thuật khung và không gian ngầm trong Luật Quản lý phát triển đô thị.

- Tập trung nghiên cứu Đề án thống nhất quản lý nhà nước về cấp nước đô thị và nông thôn, cấp nước liên vùng; Chính sách quản lý không gian ngầm đô thị và hạ tầng kỹ thuật trong Luật điều chỉnh về Quản lý phát triển đô thị; đề xuất sửa đổi Nghị định số 64/2010/NĐ-CP ngày 11/6/2010 của Chính phủ về quản lý cây xanh đô thị. Phối hợp với Bộ Công an về tổng kết 12 năm thực hiện Thông tư liên tịch số 04/2009/TTLT/BXD-BCA ngày 10/4/2009 của Bộ Xây dựng và Bộ Công an hướng dẫn thực hiện việc cấp nước phòng cháy, chữa cháy tại đô thị và khu công nghiệp. Rà soát, xây dựng dự thảo Quy chuẩn thay thế QCVN 07:2016/BXD về các công trình Hạ tầng kỹ thuật.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện Chương trình Quốc gia bảo đảm cấp nước an toàn giai đoạn 2016-2025; Chương trình Quốc gia chống thất thoát, thất thu nước sạch đến năm 2025; Điều chỉnh Định hướng phát triển cấp nước, thoát nước đô thị và khu công nghiệp đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2050; Chỉ thị số 34/CT-TTg về tăng cường công tác quản lý hoạt động sản xuất, kinh doanh nước sạch, bảo đảm cấp nước an toàn, liên tục

- Tổ chức Hội đồng thẩm định Nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch cấp nước Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2060. Tích cực đôn đốc các địa phương triển khai thực hiện Quyết định số 287/QĐ-TTg ngày 02/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch cấp nước vùng đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 nhằm đảm bảo nước sinh hoạt cho người dân trong bối cảnh hạn hán và thâm nhập mặn.

- Phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Biên giới quốc gia, Bộ Ngoại giao trong công tác phân giới cắm mốc biên giới đất liền giữa Việt Nam - Campuchia, Việt Nam - Lào. Báo cáo tình hình triển khai các nhiệm vụ của Bộ Xây dựng trong công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông phục vụ hội nghị trực tuyến toàn quốc sơ kết công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông 6 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm.

Bộ Xây dựng đang tổ chức sơ kết đánh giá tình hình 5 năm triển khai các nhiệm vụ được giao lĩnh vực phát triển đô thị theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

(29) Triển khai Quyết định số 438/QĐ-TTg ngày 25/3/2021, đến nay đã có 60/63 tỉnh, thành ban hành Kế hoạch hành động hoặc có văn bản hướng dẫn các đô thị thực hiện. Bộ Xây dựng đã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án, có văn bản gửi 05 thành phố trực thuộc trung ương, 40 tỉnh và 77 đô thị thuộc Danh mục các thành phố, thị xã, thị trấn chịu tác động nặng nề của biến đổi khí hậu nhằm đôn đốc các thành phố trực thuộc Trung ương, các tỉnh chỉ đạo các thành phố, thị xã, thị trấn trực thuộc triển khai thực hiện. Cơ quan chuyên môn của Bộ Xây dựng đã tổng hợp, đề xuất 24 nhiệm vụ nghiên cứu, điều tra khảo sát để tổ chức thực hiện Đề án trong giai đoạn tiếp theo.

- Khảo sát, học tập kinh nghiệm tại Đức, Thụy sĩ về chính sách liên kết phát triển vùng, phát triển hạ tầng bền vững, phòng chống thiên tai và ứng phó biến đổi khí hậu; làm việc với đại diện Hội nước Úc, nhóm công tác nước của ngân hàng thế giới với mục tiêu hỗ trợ nghiên cứu chính sách trong Đề xuất xây dựng Luật Cấp thoát nước. Hoàn thành ký Biên bản thảo luận (R/D) với JICA về hợp tác kỹ thuật thoát nước và xử lý nước thải; Góp ý Đề án phát triển quan hệ Việt Nam - Nhật Bản đến năm 2030; Ký kết biên bản hợp dự án hợp tác kỹ thuật nâng cao năng lực hoàn thiện khung pháp lý quản lý thoát nước và xử lý nước thải đô thị.

4. Công tác quản lý, phát triển nhà ở và thị trường bất động sản

4.1. Về quản lý, phát triển nhà ở

- Tiếp tục triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội và Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, đến nay đã đạt kết quả như sau:

+ Tính riêng trong 6 tháng đầu năm 2023, số lượng nhà ở xã hội, nhà ở cho công nhân khu công nghiệp đã được khởi công là 09 dự án với tổng số khoảng 18.768 căn, trong đó, nhà ở xã hội 06 dự án quy mô 7.730 căn⁽³⁰⁾; nhà ở công nhân 03 dự án quy mô 11.038 căn⁽³¹⁾. Theo báo cáo của Ngân hàng Chính sách, đến nay trên cả nước đã thực hiện giải ngân được trên 6.200 tỷ đồng cho khoảng 15.000 khách hàng thuộc đối tượng vay để mua, thuê mua nhà ở xã hội, nhà công nhân, xây dựng mới hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở;

+ Giải ngân gói hỗ trợ cho chủ đầu tư dự án nhà ở xã hội, nhà ở công nhân, cải tạo xây dựng lại chung cư cũ theo quy định tại Nghị định số 31/2022/NĐ-CP: Bộ Xây dựng đã 03 lần công bố danh mục các dự án đủ điều kiện được vay trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Xây dựng và gửi Ngân hàng Nhà nước với số lượng 21 dự án nhà ở xã hội, nhà ở cho công nhân, cải tạo chung cư cũ đủ điều kiện, với quy mô: 19.897 căn hộ, tổng mức đầu tư 20.179 tỷ đồng và nhu cầu vay vốn theo đề xuất của các địa phương khoảng 7.139 tỷ đồng.

- Tổ chức triển khai Đề án “Đầu tư xây dựng ít nhất 01 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp (giai đoạn 2021-2030)”, Bộ Xây dựng đã ban hành nhiều văn bản đôn đốc các địa phương triển khai nhiệm vụ được giao và báo cáo số liệu đầu tư nhà ở xã hội trên địa bàn; chủ trì tổ chức Hội nghị toàn quốc triển khai Đề án. Theo báo cáo của các địa phương, tính đến ngày 18/6/2023, cả nước đã hoàn thành 41 dự án nhà ở xã hội khu vực đô thị, quy mô xây dựng khoảng 19.516 căn; đang tiếp tục triển khai 294 dự án, với quy mô xây dựng khoảng 288.499 căn⁽³²⁾.

⁽³⁰⁾ Hải Phòng 04 dự án 6.707 căn; Hà Nội 01 dự án, 720 căn; Lâm Đồng 01 dự án 303 căn.

⁽³¹⁾ Hải Phòng 01 dự án, 2.538 căn; Bình Định 01 dự án, 1.500 căn Bắc Giang 01 dự án, 7.000 căn.

⁽³²⁾ Cụ thể: (1) Chương trình phát triển nhà ở xã hội dành cho công nhân khu công nghiệp: hoàn thành đầu tư xây dựng 7 dự án, với quy mô xây dựng khoảng 5.314 căn hộ; đang tiếp tục triển khai 93 dự án với quy mô xây dựng khoảng 127.272 căn hộ. (2) Chương trình phát triển nhà ở xã hội cho người thu nhập thấp tại khu vực đô thị: hoàn thành việc đầu tư xây dựng 34 dự án, quy mô xây dựng khoảng 14.202 căn hộ. Đang tiếp tục triển khai 201 dự án, quy mô xây dựng khoảng 161.227 căn hộ.

- Về công tác phát triển nhà ở xã hội, nhà ở công nhân: đến nay, trên địa bàn cả nước đã hoàn thành 307 dự án nhà ở xã hội khu vực đô thị, quy mô xây dựng khoảng 157.100 căn, với tổng diện tích hơn 7.950.000 m². Đang tiếp tục triển khai 418 dự án (bao gồm các dự án đang xây dựng và dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư), với quy mô xây dựng khoảng 432.400 căn, với tổng diện tích khoảng 22.565.000 m²(33).

- Thực hiện Nghị định số 69/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về cải tạo xây dựng lại nhà chung cư, Bộ Xây dựng đã có văn bản đề nghị các tỉnh, thành phố báo cáo việc thực hiện chính sách pháp luật về quản lý, vận hành và cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư và tình hình thực hiện Nghị định.

4.2. Về quản lý và phát triển thị trường bất động sản

- Đề tháo gỡ khó khăn cho thị trường bất động sản, Bộ Xây dựng đã tham mưu Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ thực hiện nhiều giải pháp cụ thể:

+ Thực hiện nhiệm vụ Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ theo Quyết định số 1435/QĐ-TTg ngày 17/11/2022, Tổ trưởng Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ (Bộ trưởng Bộ Xây dựng) đã làm việc với Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai, thành phố Hồ Chí Minh về việc tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện các dự án bất động sản trên địa bàn. Tính đến nay, Tổ công tác đã nhận được 108 văn bản báo cáo khó khăn, vướng mắc và kiến nghị của địa phương, doanh nghiệp, hiệp hội và người dân liên quan đến 168 dự án bất động sản(34); đồng thời đã nghiên cứu, rà soát, xử lý theo thẩm quyền hoặc gửi đến cơ quan có thẩm quyền xử lý 108 văn bản. Bộ Xây dựng đã có các báo cáo về tình hình triển khai thực hiện gửi Thủ tướng Chính phủ và báo cáo trực tiếp tại các cuộc họp Tổ công tác do Thủ tướng Chính phủ và Phó Thủ tướng Chính phủ chủ trì(35).

+ Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ tham mưu Thủ tướng Chính phủ ban hành nhiều Công điện, chỉ đạo các Bộ, ngành, địa phương thực hiện nhiều nhiệm vụ, giải pháp trong ngắn hạn cũng như lâu dài để tháo gỡ, thúc đẩy thị trường bất động sản và các vấn đề về thể chế(36). Theo đó Tổ công tác, Bộ Xây dựng, Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước và các Bộ, ngành đã khẩn trương, tích cực triển khai, thực hiện các nhiệm vụ được giao và đạt một số kết quả cụ thể;

(33) *Cụ thể: (1) Chương trình phát triển nhà ở xã hội dành cho công nhân khu công nghiệp: đến nay đã hoàn thành việc đầu tư xây dựng 126 dự án, với quy mô xây dựng khoảng 62.700 căn hộ, với tổng diện tích 3.135.000 m²; đang tiếp tục triển khai 127 dự án với quy mô xây dựng khoảng 160.900 căn hộ, tổng diện tích 8.045.000 m². (2) Chương trình phát triển nhà ở xã hội cho người có thu nhập thấp tại khu vực đô thị: hiện nay đã hoàn thành việc đầu tư xây dựng 181 dự án, quy mô xây dựng khoảng 94.390 căn hộ, với tổng diện tích khoảng 4.815.000 m²; đang tiếp tục triển khai 291 dự án, quy mô xây dựng khoảng 271.500 căn hộ, với tổng diện tích khoảng 14.520.000 m².*

(34) *Gồm: 03 văn bản của 02 địa phương - tỉnh Đồng Nai có 02 văn bản, tỉnh Sóc Trăng có 01 văn bản; 59 văn bản của doanh nghiệp; 08 văn bản của người dân và 01 văn bản của Hiệp hội bất động sản thành phố Hồ Chí Minh.*

(35) *Báo cáo số 24/BC-BXD ngày 15/02/2023, số 127/BC-BXD ngày 24/10/2022, số 230/BC-BXD(M) ngày 10/11/2022, số 231/BXD-QLN(M) ngày 14/11/2022, số 24/BC-BXD ngày 15/02/2023, số 118/BC-BXD(M) ngày 17/4/2023.*

(36) *Nghị quyết số 33/NQ-CP ngày 11/3/2023, Công điện số 1164/CD-TTg ngày 14/12/2022, Công văn số 178/TTg-CN ngày 27/3/2023, Công điện số 194/CD-TTg ngày 01/4/2023, Thông báo số 133/TB-VPCP ngày 16/4/2023, Công điện số 469/CT-TTg ngày 25/5/2023, Công điện số 470/CT-TTg ngày 26/5/2023...*

+ Tham mưu Thủ tướng Chính phủ chủ trì Hội nghị tháo gỡ và thúc đẩy thị trường bất động sản phát triển an toàn, lành mạnh, bền vững ngày 17/2/2023;

+ Tham mưu Chính phủ ban hành Nghị quyết số 33/NQ-CP ngày 11/3/2023 về một số giải pháp tháo gỡ và thúc đẩy thị trường bất động sản phát triển an toàn, lành mạnh, bền vững. Theo đó Bộ Xây dựng đã phối hợp với Ngân hàng Nhà nước triển khai ngay việc hướng dẫn đối tượng, điều kiện của khách hàng và chủ đầu tư dự án nhà ở xã hội, nhà ở công nhân và cải tạo, xây dựng lại chung cư cũ được vay gói tín dụng 120.000 tỷ đồng thông qua 04 Ngân hàng thương mại cổ phần nhà nước; báo cáo Thủ tướng Chính phủ về gói tín dụng 120.000 tỷ đồng.

- Thực hiện công bố thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản theo định kỳ; thường xuyên theo sát diễn biến tình hình thị trường bất động sản, tăng cường công tác thông tin dự báo, kịp thời có giải pháp ứng phó khi thị trường có biến động bất thường, kịp thời xử lý các vấn đề “nóng” phát sinh.

- Tình hình thị trường bất động sản 6 tháng đầu năm 2023: Thị trường bất động sản tiếp tục trạng thái trầm lắng. Mặc dù một số ngân hàng thương mại đã giảm lãi suất cho vay nhưng hoạt động tại thị trường bất động sản vẫn chưa sôi động trở lại. Thị trường vẫn đang đối diện tình trạng thiếu trầm trọng nguồn cung ở tất cả phân khúc sản phẩm và cơ cấu hàng hóa không phù hợp, nhất là nguồn cung nhà ở xã hội và nhà ở thương mại giá rẻ, giao dịch trầm lắng, doanh nghiệp không tiếp cận được các nguồn vốn, dừng triển khai các dự án bất động sản, cắt giảm lao động... ảnh hưởng đến an sinh, trật tự xã hội, cụ thể như sau:

+ Về nguồn cung bất động sản tiếp tục hạn chế tại tất cả các phân khúc: (i) Nhà ở thương mại hoàn thành 25 dự án với khoảng 10.000 căn, đạt khoảng 50% so với 06 tháng cuối 2022⁽³⁷⁾; (ii) Nhà ở xã hội hoàn thành xây dựng 04 dự án với quy mô 934 căn hộ⁽³⁸⁾; (ii) Dự án du lịch nghỉ dưỡng và văn phòng kết hợp lưu trú hoàn thành 8 dự án với 3.385 căn, bằng 133,33% so với quý IV/2022 gồm: 2.458 căn hộ du lịch, 680 căn biệt thự du lịch và 247 căn văn phòng kết hợp lưu trú⁽³⁹⁾;

+ Về giá giao dịch: tiếp tục có xu hướng giảm so với 6 tháng cuối năm 2022, trong đó thời điểm giá giảm nhiều là quý I/2023. Giá chung cư tại các địa phương giảm từ 2÷6% so với kỳ trước, nhà ở riêng lẻ giảm từ 6÷10% so với kỳ trước, đất nền tại các dự án giảm khoảng từ 8÷11%;

⁽³⁷⁾ Hiện đang triển khai xây dựng 659 dự án (đạt khoảng 60,4% so với 06 tháng cuối 2022); Đã được cấp phép mới khoảng 23 dự án (đạt khoảng 29,41% so với 06 tháng cuối 2022); có 30 dự án đủ điều kiện bán nhà ở hình thành trong tương lai (số lượng dự án bằng khoảng 37,5% so với 06 tháng cuối năm 2022).

⁽³⁸⁾ Hiện có 01 dự án nhà ở xã hội với quy mô 300 căn hộ được cấp phép mới; 05 dự án với quy mô 1.908 căn đủ điều kiện bán nhà ở hình thành trong tương lai; 397 dự án đang triển khai xây dựng với quy mô 453.426 căn, trong đó: đang triển khai xây dựng 152 dự án với quy mô 153.426 căn, đang thực hiện thủ tục đầu tư 245 dự án với quy mô 300.000 căn.

⁽³⁹⁾ Đang triển khai 56 dự án với 25.368 căn, gồm: 20.470 căn hộ du lịch, 4.616 căn biệt thự du lịch và 282 căn văn phòng kết hợp lưu trú, số lượng dự án đang triển khai chỉ bằng 44,4% Quý IV/2022; Được cấp phép mới 01 dự án, bằng khoảng 25% so với Quý IV/2022.

+ Về tổng lượng giao dịch: có khoảng 187.000 giao dịch thành công, đạt 36,13% so với 06 tháng cuối năm 2022. Lượng giao dịch giảm chủ yếu tập trung vào phân khúc đất nền. Lượng giao dịch đối với nhà ở chung cư và nhà ở riêng lẻ giảm, chỉ bằng 40,69% so với 06 tháng cuối năm 2022;

+ Về tín dụng bất động sản: Theo báo cáo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, dư nợ tín dụng bất động sản tháng 02/2023 là 859.394 tỷ đồng;

+ Về phát hành trái phiếu doanh nghiệp: bất động sản là nhóm ngành chiếm tỷ trọng lớn nhất với 37,6% tổng giá trị đáo hạn trái phiếu riêng lẻ trong năm, tương đương 102.570 tỷ đồng, tăng 76,0% so với cùng kỳ;

+ Về nguồn vốn FDI đầu tư vào lĩnh vực bất động sản: trong 3 tháng đầu năm 2023 ước đạt 228,4 triệu USD, chiếm 5,3% tổng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện tại Việt Nam là 4,32 tỷ USD.

5. Công tác quản lý hoạt động đầu tư xây dựng

5.1. Về quản lý hoạt động xây dựng:

- Hoàn thiện và đang xin ý kiến góp ý Nghị định quy định cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng. Tiếp tục rà soát, xây dựng phương án cắt giảm, đơn giản hóa các thủ tục, điều kiện đầu tư kinh doanh trong hoạt động xây dựng, theo đó tại Nghị định số 35/2023/NĐ-CP đã sửa đổi các quy định tại Nghị định số 15/2021/NĐ-CP theo hướng tăng cường phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính theo nguyên tắc đảm bảo đáp ứng điều kiện, năng lực thực hiện của đa số các địa phương trên cả nước, trong đó đã phân cấp một số loại công trình, dự án cho các cơ quan chuyên môn về xây dựng tại địa phương và chủ đầu tư tự thẩm định (theo thống kê của Bộ Xây dựng, số lượng hồ sơ nộp về Bộ Xây dựng đã giảm đến 80% so với những năm trước đây).

- Thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng kiểm tra Nhà nước các công trình xây dựng, trong 6 tháng đầu 2023, Hội đồng đã tổ chức kiểm tra theo kế hoạch đối với 24 công trình thuộc danh mục Hội đồng kiểm tra⁽⁴⁰⁾; tổ chức kiểm tra nghiệm thu thông xe 04 đoạn tuyến cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017-2020⁽⁴¹⁾; xem xét chấp thuận kết quả nghiệm thu đối với hạng mục cầu Cảng dự án Nhiệt điện Vân Phong 1 và gói thầu CII dự án Tổ hợp hóa dầu Miền Nam Việt Nam. Hội đồng đã thường xuyên tổ chức kiểm tra định kỳ đối với dự án Sân bay Quốc tế Long Thành, tổ chức xem xét hồ sơ thiết kế đối với các dự án thành phần cao tốc Bắc - Nam giai đoạn 2021-2025. Về cơ bản, các công trình do Thủ tướng Chính phủ giao đã được Hội đồng kiểm soát chặt chẽ, có các chỉ đạo kịp thời để chủ đầu tư và các nhà thầu thực hiện tuân thủ yêu cầu thiết kế, chỉ dẫn kỹ thuật và các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật áp dụng cho dự án.

⁽⁴⁰⁾ Kiểm tra 40 đợt, trong đó có 02 công trình/hạng mục công trình được chấp thuận nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng (Hạng mục cầu cảng dự án Nhiệt điện Vân Phong; Đường cao tốc đoạn Mai Sơn - Quốc Lộ 45).

⁽⁴¹⁾ Đoạn Mai Sơn - Quốc Lộ 45, Phan Thiết - Dầu Giây, Vĩnh Hảo - Phan Thiết, Nha Trang - Cam Lâm.

- Phối hợp thực hiện cứu nạn, khắc phục hậu quả sự cố tai nạn tại dự án cầu Rọc Sen⁽⁴²⁾; tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về an toàn vệ sinh lao động trong hoạt động xây dựng, công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn⁽⁴³⁾.

5.2. Về quản lý chi phí đầu tư xây dựng

- Tiếp tục nghiên cứu, dự thảo nội dung Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư 14/2017/TT-BXD về hướng dẫn xác định và quản lý chi phí dịch vụ công ích đô thị; Thông tư số 11/2021/TT-BXD hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng.

- Đề xuất các nhiệm vụ hoàn thiện hệ thống định mức xây dựng, bao gồm: sắp xếp, hệ thống hóa danh mục định mức xây dựng; xây dựng hệ thống mã hiệu để áp dụng thống nhất quản lý cho hệ thống định mức xây dựng; hoàn thiện tài liệu hướng dẫn và biểu mẫu khảo sát, thu thập số liệu, dữ liệu, xác định định mức phục vụ nâng cao chất lượng công tác rà soát, điều chỉnh, xác định định mức mới; điều chỉnh, bổ sung một số định mức cho các nhóm công tác quan trọng có ảnh hưởng lớn đến chi phí đầu tư xây dựng.

- Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ của đề án “Hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật xây dựng” được Thủ tướng Chính phủ ký phê duyệt tại Quyết định số 198/QĐ-TTg ngày 09/2/2018 (Đề án 198), trong đó: (1) Chuẩn bị ban hành 02 quy chuẩn: QCVN 07:202x/BXD về công trình hạ tầng kỹ thuật; QCVN 16:202x/BXD về sản phẩm hàng hóa vật liệu xây dựng; (2) hoàn thành nghiệm thu và xin ý kiến đối với Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng công trình đảm bảo tiếp cận sử dụng (thay thế QCVN 10:2014/BXD) và Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Công trình dân dụng; (3) Soát xét sửa đổi một số điều của QCVN 06:2022/BXD về an toàn cháy cho nhà và công trình; (4) gửi Bộ Khoa học Công nghệ để thẩm định và công bố 30 TCVN lĩnh vực kết cấu, công nghệ xây dựng, vật liệu xây dựng, hạ tầng kỹ thuật; (5) tiếp tục lấy ý kiến để hoàn thiện Tiêu chuẩn về nhà ở riêng lẻ - nguyên tắc thiết kế.

- Đưa vào vận hành, quản lý khai thác có hiệu quả Hệ thống cơ sở dữ liệu về định mức và giá xây dựng, cập nhật vào hệ thống các dữ liệu về định mức và giá xây dựng từ năm 2011 đến nay và hướng dẫn các địa phương cập nhật thông tin dữ liệu vào hệ thống; cho ý kiến đối với các định mức dự toán xây dựng công trình áp dụng tại các dự án cải tạo, nâng cấp đường sắt, cảng hàng không, đường bộ cao tốc Bắc Nam; rà soát xác định một số định mức dự toán xây dựng tại Thông tư số 12/2021/TT-BXD cần sửa đổi, bổ sung; hoàn thiện các nội dung hướng dẫn xác định và công bố giá vật liệu xây dựng làm cơ sở ban hành cho các địa phương thống nhất áp dụng.

⁽⁴²⁾ Đã tiếp cận hiện trường, tổ chức kiểm tra công tác đảm bảo an toàn trong thi công công trình; họp với đại diện các bộ, địa phương của về kết quả kiểm tra của Đoàn công tác; trình Bộ ban hành Báo cáo Thủ tướng Chính phủ về kết quả kiểm tra.

⁽⁴³⁾ Phối hợp với Công đoàn XĐVN tổ chức thăm hỏi gia đình bị tai nạn trong thi công xây dựng theo nhiệm vụ do Ban Chỉ đạo Trung ương về Thảm họa hành động về ATVSLĐ giao; Đơn đốc các tổ chức hoạt động kiểm định cập nhật dữ liệu trên phần mềm CSDL về kiểm định; Tổ chức Lễ phát động Thảm họa hành động về an toàn, vệ sinh lao động ngành Xây dựng năm 2023 (ngày 27/4/2023).

- Công bố chỉ số giá xây dựng quốc gia năm 2022⁽⁴⁴⁾ và tập suất vốn đầu tư xây dựng công trình và giá xây dựng tổng hợp bộ phận kết cấu công trình năm 2022⁽⁴⁵⁾. Phối hợp tham gia các đoàn công tác của Chính phủ tại các dự án trọng điểm (như dự án cao tốc Bắc Nam, đường sắt Bắc Nam, sân bay Long Thành...) và một số địa phương (như Thành phố Hồ Chí Minh, Bình Dương, Đồng Nai, Cần Thơ...).

- Về tình hình công bố giá xây dựng tại các địa phương:

+ Về việc công bố giá vật liệu: cơ bản các địa phương đều thực hiện việc công bố giá vật liệu theo quy định về tần suất (quý hoặc tháng khi có sự biến động cần thiết phải công bố để đáp ứng yêu cầu quản lý chi phí)⁽⁴⁶⁾. Tuy nhiên, hiện vẫn còn một số địa phương chưa thực hiện công bố theo quy định⁽⁴⁷⁾.

+ Về công bố giá nhân công, máy thi công: đã có 46/63 địa phương (chiếm khoảng 73%) đã ban hành giá nhân công và giá ca máy thi công năm 2022, 2023; 17 địa phương đang sử dụng đơn giá nhân công công bố năm 2021 và đang tổ chức thực hiện khảo sát xác định giá nhân công mới để trình UBND tỉnh ban hành.

+ Về công bố chỉ số giá xây dựng: Việc công bố chỉ số giá tại các địa phương cơ bản đúng với quy định về tần suất công bố. Tuy nhiên, vẫn còn một số địa phương còn chậm thực hiện công bố chỉ số giá của Quý IV năm 2022⁽⁴⁸⁾.

5.3. Thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn theo phân cấp

- Về công tác thẩm định:

+ Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng và thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở: tổng số hồ sơ tiếp nhận là 341 dự án, đã xử lý là 250 dự án.

+ Hồ sơ thẩm định tổng mức đầu tư, dự toán: 92 hồ sơ dự án⁽⁴⁹⁾; thông báo kết quả thẩm định 48 dự án⁽⁵⁰⁾.

- Về cấp giấy phép và chứng chỉ hành nghề:

+ Cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng: 540 chứng chỉ năng lực cho tổ chức hạng I và cấp 1.217 chứng chỉ hành nghề cho cá nhân hạng I.

⁽⁴⁴⁾ Quyết định số 62/QĐ-BXD ngày 08/02/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về công bố chỉ số giá xây dựng quốc gia năm 2022.

⁽⁴⁵⁾ Quyết định số 510/QĐ-BXD ngày 19/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về công bố suất vốn đầu tư xây dựng công trình và giá xây dựng tổng hợp bộ phận kết cấu công trình năm 2022.

⁽⁴⁶⁾ Khoảng 50 địa phương công bố giá theo tháng, 13 địa phương công bố giá theo quý.

⁽⁴⁷⁾ Một số địa phương mới thực hiện công bố đến quý I: Bắc Kạn, Quảng Ninh, Vĩnh Phúc; mới thực hiện công bố đến tháng 3, tháng 4: Hà Giang, Tuyên Quang; Bạc Liêu; Quảng Nam.

⁽⁴⁸⁾ Tuyên Quang; Hà Tĩnh; Bình Phước; Kiên Giang.

⁽⁴⁹⁾ Trong đó: 50 hồ sơ thẩm định tổng mức đầu tư, 42 hồ sơ thẩm định dự toán xây dựng công trình.

⁽⁵⁰⁾ Trong đó: 28 thông báo kết quả thẩm định tổng mức đầu tư, 20 thông báo kết quả thẩm định dự toán xây dựng công trình.

+ Cấp 23 giấy phép hoạt động của nhà thầu nước ngoài hoạt động tại Việt Nam.

+ Cấp, cấp lại chứng chỉ kiểm định viên cho 74 cá nhân, cấp Giấy chứng nhận kiểm định kỹ thuật an toàn xây dựng cho 04 tổ chức.

6. Công tác quản lý vật liệu xây dựng

- Tiếp tục triển khai hiệu quả: Chiến lược phát triển vật liệu xây dựng Việt Nam thời kỳ 2021-2030, định hướng đến năm 2050; Chương trình phát triển vật liệu xây không nung tại Việt Nam đến năm 2030; Đề án An ninh kinh tế trong lĩnh vực vật liệu xây dựng; Đề án phát triển vật liệu xây dựng phục vụ các công trình ven biển và hải đảo đến 2025; Chỉ thị 08/CT-TTg ngày 26/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh xử lý, sử dụng tro, xỉ, thạch cao của các nhà máy nhiệt điện, nhà máy hóa chất, phân bón làm nguyên liệu sản xuất vật liệu xây dựng và trong các công trình xây dựng.

- Rà soát, đề xuất hoàn thiện các chính sách liên quan đến lĩnh vực vật liệu xây dựng và khoáng sản làm vật liệu xây dựng gắn với giải pháp phát triển ổn định bền vững, sử dụng vật liệu thay thế, vật liệu xây dựng tiết kiệm tài nguyên khoáng sản, tiết kiệm năng lượng, thân thiện với môi trường; vật liệu cho khu vực biển đảo; quản lý tốt việc đánh giá hợp quy, chất lượng hàng hóa vật liệu xây dựng để vừa bảo vệ sản xuất trong nước, vừa quản lý tốt các vật liệu nhập khẩu.

- Tăng cường công tác quản lý trong xuất khẩu vật liệu xây dựng và khoáng sản làm vật liệu xây dựng; hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện Thông tư số 04/2021/TT-BXD của Bộ Xây dựng về xuất khẩu khoáng sản làm vật liệu xây dựng;

- Đôn đốc các cơ sở sản xuất vật liệu xây dựng có sử dụng amiăng thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về môi trường, y tế và thực hiện Quy chuẩn Việt Nam; tập trung xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về vật liệu xây dựng.

- Cập nhật thường xuyên số liệu để nắm bắt kịp thời tình hình sản xuất, tiêu thụ, thị trường vật liệu xây dựng. Kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ vướng mắc, kiến nghị của các ngành, địa phương, doanh nghiệp về khoáng sản làm vật liệu xây dựng, khoáng sản làm nguyên liệu xi măng, vật liệu xây dựng thông thường.

7. Công tác cải cách hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh, chuyển đổi số và xây dựng Chính phủ điện tử

7.1. Về công tác cải cách hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh

- Trình Chính phủ ban hành Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng, trong đó đã đẩy mạnh phân cấp, tạo chủ động cho địa phương; làm rõ, minh bạch hóa quy trình, thủ tục, thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp, giảm chi phí tuân thủ pháp luật; bổ sung quy định về kiểm tra việc thực hiện pháp luật; bổ sung một số quy định nguyên tắc trong việc giảm một số loại tài liệu, văn bản pháp lý khi nộp hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính; tăng cường tiếp nhận và giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến.

- Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023; tổ chức thực hiện xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2022, kết quả Bộ Xây dựng xếp hạng 8 trong số các bộ, ngành cơ quan Trung ương.

- Đã rà soát, công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính bị hủy bỏ hoặc bãi bỏ trong lĩnh vực giám định tư pháp xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng⁽⁵¹⁾.

- Về kết quả giải quyết thủ tục hành chính đến hết tháng 6/2023: Tổng số hồ sơ Bộ Xây dựng tiếp nhận là: 9.263 hồ sơ. Số lượng hồ sơ đã giải quyết 6.899 hồ sơ đạt 74,4%, số hồ sơ đang giải quyết 2.387 hồ sơ tương đương 25,6%. Số hồ sơ trực tuyến tiếp nhận trong kỳ đạt 53,1%, tăng 42,1% so với cùng thời điểm năm 2022.

7.2. Công tác chuyển đổi số và xây dựng Chính phủ điện tử

- Ban hành Chỉ thị của Ban cán sự Đảng về triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ và phê duyệt Kế hoạch thực hiện Đề án.

- Bộ Xây dựng đã hoàn thành 13/13 các nội dung yêu cầu về việc kiểm tra và đánh giá hệ thống an toàn bảo mật thông tin đối với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; hoàn thành kết nối Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Xây dựng với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền; số hóa kết quả giải quyết TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ Xây dựng.

- Ban hành Kế hoạch hoạt động của Ban chỉ đạo chuyển đổi số năm 2023; Kế hoạch cung cấp dữ liệu mở giai đoạn 2023 - 2025 và Kế hoạch hành động nâng cao chất lượng và hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến năm 2023.

- Hoàn thành triển khai xây dựng nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu dùng chung (LGSP) phục vụ công tác quản lý, kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của Bộ Xây dựng với các cơ sở dữ liệu quốc gia và các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu khác có liên quan. Tiếp tục triển khai xây dựng kho dữ liệu dùng chung ngành Xây dựng; nâng cấp Hệ thống thông tin báo cáo của Bộ Xây dựng kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo của Chính phủ, dự kiến hoàn thành trong Quý IV/2023. Hỗ trợ người dân, doanh nghiệp khai thác, sử dụng Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; đăng ký chữ ký số phục vụ ký số, gửi nhận văn bản trên Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành.

- Hoàn thành nâng cấp Hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản; việc chuyển đổi IPv6 cho Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính và Cổng thông tin điện tử Bộ Xây dựng; việc chuyển đổi mã định danh điện tử của các cơ quan, đơn vị

⁽⁵¹⁾ Quyết định số 694/QĐ-BXD ngày 03/7/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

thuộc Bộ theo Quyết định số 20/2020/QĐ-TTg phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của Bộ với nhau; kết nối, chia sẻ dữ liệu với các bộ, ngành địa phương khác; phục vụ gửi, nhận văn bản điện tử thông qua Trục liên thông văn bản quốc gia.

- Hoàn thành kết nối Hệ thống quản lý cán bộ, công chức, viên chức Bộ Xây dựng (<https://cbccvc.xaydung.gov.vn>) với Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ công chức, viên chức qua Nền tảng tích hợp chia sẻ dữ liệu quốc gia. Hoàn thành tích hợp phần mềm Quản lý cơ sở dữ liệu đảng viên phiên bản 3.0 (www.btctw.dcs.vn) qua kênh truyền mạng số liệu chuyên dùng để hướng dẫn, khai thác, sử dụng tại Văn phòng Đảng ủy Bộ Xây dựng.

- Phối hợp với các địa phương số hóa và cập nhật thông tin 184 đồ án Quy hoạch xây dựng, Quy hoạch đô thị lên Cổng thông tin quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị Việt Nam. Tổng số đồ án đã cập nhật lên Cổng thông tin hiện nay là hơn 2.330 đồ án.

8. Công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng

- Triển khai các đoàn thanh tra theo Kế hoạch thanh tra năm 2023 đạt yêu cầu đề ra; tổ chức các đoàn thanh tra đột xuất; tăng cường giám sát hoạt động đoàn thanh tra; kịp thời đôn đốc xử lý sau thanh tra và thực hiện tổng hợp báo cáo của pháp luật qua thanh tra. Cụ thể trong 6 tháng đầu năm 2023, Thanh tra Bộ đã triển khai:

+ Thực hiện 06 đoàn thanh tra theo kế hoạch⁽⁵²⁾ và 02 đoàn thanh tra, kiểm tra đột xuất⁽⁵³⁾; ban hành 17 kết luận thanh tra⁽⁵⁴⁾;

+ Kiến nghị xử lý về kinh tế số tiền 5.184,5 triệu đồng⁽⁵⁵⁾; ban hành 03 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với tổng số tiền 330 triệu đồng; xử lý hành chính đối với 53 tập thể và 12 cá nhân;

+ Ban hành 06 văn bản đôn đốc thực hiện Kết luận thanh tra; các đơn vị đã thực hiện khắc phục theo kết luận thanh tra: thu hồi, nộp về tài khoản tạm giữ của Thanh tra Bộ số tiền 179,6 triệu đồng; khắc phục xử lý đối với kinh phí bảo trì và chuyển trả kinh phí bảo trì theo quy định số tiền 21.749 triệu đồng; xử lý về hành chính đối với 25 tổ chức và 26 cá nhân; thực hiện 03/04 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền là 400 triệu đồng.

⁽⁵²⁾Gồm: công tác quản lý nhà nước ngành xây dựng tại 02 tỉnh Bắc Giang, Bình Phước; thanh tra chuyên đề về hoạt động kinh doanh bất động sản, thực hiện xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội tại 03 tỉnh Thái Nguyên, Thái Bình, Vĩnh Long; thanh tra hoạt động đầu tư xây dựng tại Ban Quản lý dự án 4 - Cục Đường bộ Việt Nam.

⁽⁵³⁾Gồm: (1) Kiểm tra đột xuất tại Tổng công ty xây dựng Hà Nội-CTCP; (2) Trường cao đẳng nghề LILAMA2.

⁽⁵⁴⁾Trong đó có 06 kết luận thanh tra của năm 2022 và 11 kết luận thanh tra được ban hành trong năm 2023. Kết luận thanh tra đã nêu ra một số vi phạm, thiếu sót và yêu cầu chấn chỉnh khắc phục, kiểm điểm trách nhiệm và xử lý đối với tập thể, cá nhân có liên quan.

⁽⁵⁵⁾Trong đó: yêu cầu lập, thẩm định, phê duyệt dự toán số tiền 1.116,3 triệu đồng; yêu cầu điều chỉnh giá hợp đồng và liên quan đến công tác quản lý, sử dụng kinh phí bảo trì phần sở hữu chung nhà chung cư tại một số dự án số tiền 4.068,2 triệu đồng.

+ Kiến nghị đối với các cơ quan quản lý nhà nước, các chủ đầu tư về các biện pháp khắc phục, xử lý⁽⁵⁶⁾.

- Từ đầu năm đến nay, Bộ đã thực hiện tiếp 27 lượt công dân, tiếp nhận và xử lý 513 lượt đơn trong đó, đơn thuộc thẩm quyền 08 đơn, tương đương 4 vụ việc thuộc thẩm quyền (đã giải quyết 03 vụ việc, 01 vụ việc đang thực hiện); 505 đơn không thuộc thẩm quyền, đơn (vụ việc) đã có quyết định giải quyết, đơn trùng lặp, đơn không hợp lệ; ban hành 336 văn bản chuyển đơn, hướng dẫn công dân gửi đơn đến đúng cơ quan có thẩm quyền...

- Ban Cán sự đảng, Bộ trưởng Bộ Xây dựng đã ban hành và chỉ đạo triển khai thực hiện 07 quyết định, kế hoạch công tác năm 2023 về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực⁽⁵⁷⁾; tổ chức thực hiện bốc thăm lựa chọn ngẫu nhiên 24 trường hợp được xác minh tài sản, thu nhập năm 2023 và triển khai xác minh tài sản, thu nhập đợt 1 năm 2023 theo kế hoạch được duyệt. Tăng cường chỉ đạo các đơn vị chức năng triển khai các lớp tập huấn, hướng dẫn, triển khai nội dung của các văn bản quy phạm pháp luật mới; tổ chức các khoá học nghiệp vụ ngắn hạn, hướng dẫn thực hiện các văn bản pháp luật cho các cá nhân, tổ chức tham gia hoạt động xây dựng; tổ chức phổ biến, tuyên truyền pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

9. Công tác sắp xếp lại doanh nghiệp và đơn vị sự nghiệp

9.1. Về công tác sắp xếp lại doanh nghiệp

- Thực hiện Quyết định số 1479/QĐ-TTg ngày 29/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước giai đoạn 2022 - 2025, Bộ Xây dựng đã ban hành Quyết định số 382/QĐ-BXD ngày 11/4/2023 về Kế hoạch sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước do Bộ Xây dựng làm đại diện chủ sở hữu giai đoạn 2022 - 2025. Kết quả trong 6 tháng đầu năm 2023 đã thực hiện:

⁽⁵⁶⁾(1) Đối với các cơ quan quản lý nhà nước: yêu cầu rà soát văn bản quản lý, điều chỉnh bổ sung nội dung để đảm bảo công tác công bố, công khai đồ án quy hoạch xây dựng đã phê duyệt, tổng mặt bằng, phương án kỹ thuật được chấp thuận; rà soát toàn bộ các đồ án đã đến kỳ rà soát theo quy định để xem xét, đánh giá quá trình thực hiện, kịp thời điều chỉnh phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội trong từng giai đoạn; chấn chỉnh công tác lập, thẩm định, trình phê duyệt các đồ án quy hoạch xây dựng, chấp thuận tổng mặt bằng, phương án kiến trúc, nhất là đối với việc điều chỉnh chấp thuận tổng mặt bằng, phương án kiến trúc; chấn chỉnh công tác cấp giấy phép xây dựng, thực hiện đầy đủ việc kiểm tra xây dựng theo giấy phép quy định của Luật Xây dựng; kiểm tra, rà soát, xử lý dứt điểm các vi phạm của chủ đầu tư xây dựng dự án, công trình trên địa bàn; kiểm điểm làm rõ trách nhiệm của các tập thể, cá nhân có vi phạm. (2) Đối với các chủ đầu tư: yêu cầu thực hiện việc đăng tải đầy đủ thông tin về bất động sản khi đưa vào kinh doanh; khắc phục các vi phạm về quy hoạch chi tiết xây dựng và xin cấp giấy phép xây dựng theo quy định; lập hồ sơ quyết toán số liệu kinh phí bảo trì và chuyển kinh phí bảo trì theo quy định; thực hiện phê duyệt lại dự toán, giám trì thanh, quyết toán theo kết luận thanh tra...

⁽⁵⁷⁾Quyết định số 49/QĐ-BXD ngày 30/01/2023 về xác minh tài sản, thu nhập; Quyết định số 109/QĐ-BXD ngày 24/02/2023 về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Quyết định số 132/QĐ-BXD ngày 03/3/2023 về phòng, chống khủng bố theo quy định; Kế hoạch số 31/KH-BCSD ngày 09/3/2023 về khắc phục các tồn tại, hạn chế trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Chỉ thị số 06/CT-BCSD ngày 09/3/2023 về tiếp tục tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Quyết định số 440/QĐ-BXD ngày 05/5/2023 về phòng chống tội phạm trong lĩnh vực xây dựng; Xây dựng báo cáo về tổng kết việc thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai tài sản và kiểm soát thu nhập.

+ Phê duyệt kế hoạch, triển khai lựa chọn đơn vị tư vấn thẩm định giá và tư vấn lập phương án thoái vốn nhà nước tại Tổng công ty VIGLACERA, Sông Hồng;

+ Hoàn thành thẩm định, cho ý kiến đối với Đề án tái cơ cấu Tổng công ty LILAMA, COMA;

+ Hoàn thành thẩm định Đề án tái cơ cấu và Kế hoạch sản xuất kinh doanh 5 năm của Tổng công ty HUD; đang hoàn thiện Đề án tái cơ cấu và Kế hoạch sản xuất kinh doanh 5 năm của Tổng công ty VICEM;

+ Tiếp tục tập trung rà soát, thực hiện phương án sắp xếp các cơ sở nhà, đất của các doanh nghiệp; xử lý các vướng mắc để thực hiện quyết toán vốn nhà nước bàn giao sang công ty cổ phần các Tổng công ty: Sông Đà, FiCO, COMA.

- Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp thuộc Bộ: do tình hình thị trường bất động sản rất khó khăn đã ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả hoạt động của các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản. Nhiều dự án, công trình chậm triển khai, giãn tiến độ, giá nguyên liệu đầu vào tăng cao, dẫn đến tiêu thụ sản phẩm của khối doanh nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng rất chậm, tồn kho tăng cao, tồn đọng vốn. Các chỉ tiêu thực hiện đều giảm so với cùng kỳ và không đạt kế hoạch được giao. Cụ thể kết quả đạt được:

+ Tổng giá trị sản xuất kinh doanh ước đạt 34.978,6 tỷ đồng, bằng 84,5% so cùng kỳ và bằng 43,3% so kế hoạch năm 2023;

+ Doanh thu ước đạt 32.326,8 tỷ đồng, bằng 82% so cùng kỳ và bằng 42% kế hoạch năm 2023;

+ Lợi nhuận trước thuế ước đạt 2.365,9 tỷ đồng, bằng 46,0% so với cùng kỳ và bằng 67% so với kế hoạch năm 2023.

9.2. Về sắp xếp lại các đơn vị sự nghiệp

- Hoàn tất thủ tục và chuyển bàn giao nguyên trạng Bệnh viện Xây dựng trực thuộc Bộ về trực thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội theo Quyết định số 1376/QĐ-TTg ngày 09/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ (Biên bản bàn giao nguyên trạng ký ngày 03/5/2023); tiếp tục triển khai việc chuyển bàn giao nguyên trạng Bệnh viện Xây dựng Việt Trì, 04 Trung tâm điều dưỡng chuyển về địa phương.

- Tiếp tục tổng hợp, tiếp thu và giải trình ý kiến từ các Bộ ngành liên quan để hoàn thiện, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, ban hành Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về danh sách các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ Xây dựng.

10. Một số lĩnh vực công tác khác

10.1. Về phát triển nguồn nhân lực và khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo

- Tổ chức triển khai kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển nguồn nhân lực ngành Xây dựng giai đoạn 2022-2030.

- Ban hành và tổ chức triển khai Chiến lược phát triển khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo ngành Xây dựng đến năm 2030. Phối hợp với Sở Xây dựng các địa phương tổ chức kiểm tra tình hình hoạt động của các phòng thí nghiệm xây dựng trên địa bàn cả nước.

- Tổ chức các hoạt động tập huấn, truyền thông nâng cao nhận thức về công tác bảo vệ môi trường ngành Xây dựng, thực hiện truyền thông nhân Ngày môi trường thế giới 05/6; tổ chức chương trình, hội thảo tập huấn phổ biến văn bản pháp luật, quy định kỹ thuật về bảo vệ môi trường ngành Xây dựng.

- Triển khai thực hiện Kế hoạch hành động ngành Xây dựng ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2022 -2030, tầm nhìn đến năm 2050; tiếp tục triển khai nhiệm vụ được giao trong Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019 - 2030.

10.2. Về hợp tác quốc tế

- Thực hiện nhiệm vụ Chủ tịch Phân ban Việt Nam trong Ủy ban liên Chính phủ với các nước Cuba và Angieri:

+ Tham gia đoàn công tác của Chủ tịch Quốc hội sang thăm và làm việc tại Cuba, Uruguay và Argentina từ 18/4-28/4/2023; chủ trì tổ chức “Diễn đàn doanh nghiệp Việt Nam - Cuba”; phối hợp tổ chức Lễ khánh thành dự án bột giặt, dự án công viên năng lượng mặt trời và khởi công giai đoạn 2 khu công nghiệp ViMariel; Tổ chức hội đàm giữa Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Bộ Ngoại thương và Đầu tư nước ngoài Cuba và Bộ trưởng Bộ Xây dựng về triển khai thực hiện Biên bản Kỳ 40 UBLCP Việt Nam - Cuba; tổ chức thành công việc đón đoàn Bộ trưởng Bộ Xây dựng Cuba sang thăm và làm việc tại Việt Nam từ ngày 26/3-02/4/2023; hoàn thiện nội dung và ký kết Bản Ghi nhớ hợp tác giữa Bộ Xây dựng hai nước Việt Nam và Cuba vào ngày 20/4/2023. Thường xuyên đôn đốc các đơn vị triển khai thực hiện các nội dung đã cam kết tại Biên bản Kỳ họp thứ 40.

+ Hoàn thiện dự thảo nội dung và chuẩn bị tổ chức Kỳ họp lần thứ 12 UBHH Việt Nam - Angieri vào Quý III/2023 tại Hà Nội; họp Ban Thường vụ Hội hữu nghị Việt Nam - Angieri, chuẩn bị tổ chức Đại hội Hội hữu nghị Việt Nam - Angieri nhiệm kỳ 2022-2027 dự kiến vào Quý IV/2023; tham dự Lễ khởi động vở kịch Người đi dép cao su trong chuỗi sự kiện kỷ niệm 60 năm quan hệ Việt Nam - Angieri.

- Chủ động tham gia vào tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế theo lộ trình cam kết của Chính phủ và của Ngành; triển khai Kế hoạch thực hiện Hiệp định CPTPP và Hiệp định EVFTA trong lĩnh vực xây dựng; thúc đẩy hoạt động hợp tác trong ASEAN và giữa ASEAN với các đối tác ngoài khối; phối hợp với Bộ, ban ngành liên quan xúc tiến triển khai thực hiện các Thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau (MRA) về Dịch vụ tư vấn kỹ thuật và Dịch vụ Kiến trúc. Hiện tại, ngành Xây dựng Việt Nam có 328 kỹ sư và 41 kiến trúc sư đạt tiêu chuẩn ASEAN. Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ Đại diện quốc gia và tham gia các hoạt động Mạng lưới đô thị thông minh ASEAN (ASCN).

- Tổ chức 56 buổi tiếp và làm việc với các đoàn khách quốc tế đến tìm hiểu cơ chế chính sách, chia sẻ kinh nghiệm trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ. Tổng hợp, báo

cáo, đánh giá tình hình hợp tác song phương với 21 nước và tổ chức quốc tế; đề xuất nhiều nội dung hợp tác mới trong các lĩnh vực nhằm thúc đẩy hợp tác quốc tế trong ngành Xây dựng, góp phần thực hiện thành công các mục tiêu phát triển của Ngành và tăng cường hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế.

10.3. Về công tác thông tin, truyền thông

- Thực hiện nghiêm quy chế người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí; tổ chức họp báo thường kỳ hàng quý, chủ động cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời, chính xác về các hoạt động của Ngành và những vấn đề dư luận quan tâm.

- Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật và hoạt động của ngành Xây dựng thông qua các kênh báo chí, website, hội nghị, hội thảo...

10.4. Về quản lý các dự án đầu tư sử dụng vốn ngân sách nhà nước và dự án ODA

- Đã ban hành Chỉ thị số 03/CT-BXD ngày 31/3/2023 về đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư thuộc Bộ Xây dựng và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023. Thường xuyên chỉ đạo, đôn đốc các Chủ đầu tư thực hiện nghiêm quy định pháp luật về đầu tư công; nâng cao chất lượng xây dựng kế hoạch; khẩn trương, quyết liệt, hiệu quả trong công tác chuẩn bị đầu tư; tập trung tháo gỡ vướng mắc, tăng cường hiệu quả tổ chức thực hiện, phấn đấu giải ngân 100% kế hoạch vốn được giao.

- Thực hiện phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư công năm 2023 đến ngày 30/6/2023 được 563,71 tỷ đồng/575,94 tỷ đồng kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao, đạt 97,87% kế hoạch. Số kế hoạch vốn 2023 còn lại (12,23 tỷ đồng) dự kiến phân bổ trong tháng 7/2023 khi các dự án hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư theo quy định.

- Kết quả giải ngân kế hoạch đầu tư công nguồn vốn NSNN năm 2023: Đến ngày 30/6/2022 là 63,59 tỷ đồng/470,94 tỷ đồng⁽⁵⁸⁾, đạt 13,5% kế hoạch; ước đến ngày 30/7/2023 là 81,59 tỷ đồng/470,94 tỷ đồng, đạt 17,32% kế hoạch.

Nguyên nhân chậm giải ngân: (i) Một số Chủ đầu tư mất nhiều thời gian để thực hiện các thủ tục về thẩm duyệt phòng cháy chữa cháy, cấp phép bảo vệ môi trường theo quy định của Luật Môi trường và xin ý kiến về quy hoạch không gian xây dựng ngầm đô thị; (ii) Chủ đầu tư dự án ODA đang trình cơ quan chủ quản chương trình điều chỉnh danh mục thiết bị nên chưa giải ngân nguồn vốn này; (iii) Các dự án chuyển tiếp sang năm 2023 đang thi công xây dựng phần thô nên giá trị khối lượng thực hiện không cao; (iv) Chất lượng hồ sơ một số dự án kém dẫn đến kéo dài thời gian thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng; (v) Một số chủ đầu tư chưa tập trung chỉ đạo quyết liệt nên dự án triển khai chậm, lúng túng trong việc giải quyết các vấn đề phát sinh trong thi công, hồ sơ nghiệm thu thanh toán.

⁽⁵⁸⁾ Kế hoạch đầu tư công năm 2023 thực tế Bộ Xây dựng được giao quản lý là 470,94 tỷ đồng, giảm 105 tỷ đồng so với kế hoạch Thủ tướng Chính phủ đã giao đầu năm. Lý do: điều chỉnh giảm kế hoạch vốn của “Dự án đầu tư xây dựng Tòa nhà trung tâm khoa khám bệnh và Kỹ thuật nghiệp vụ Bệnh viện Xây dựng” khi điều chuyển Bệnh viện xây dựng từ Bộ Xây dựng sang Đại học Quốc gia Hà Nội khi theo Quyết định số 1376/QĐ-TTg ngày 09/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tập trung chỉ đạo các đơn vị liên quan tập trung giải quyết một số công việc tồn đọng để thanh quyết toán dự án hoàn thành Nhà Quốc hội Lào theo quy định pháp luật; hỗ trợ nước bạn Lào tổ chức vận hành, bảo trì kết hợp đào tạo vận hành công trình trong 02 năm kể từ khi bàn giao công trình đưa vào sử dụng.

- Tiếp tục quản lý thực hiện và điều phối 12 chương trình, dự án ODA và vốn vay ưu đãi, tổng kinh phí được phân bổ là 37.601 triệu đồng, trong đó: (1) Vốn đối ứng là 20.081 triệu đồng; (2) Vốn viện trợ nước ngoài hoàn lại là 17.520 triệu đồng. Về cơ bản các dự án đều được thực hiện theo đúng mục tiêu và đạt được các kết quả theo dự kiến.

B. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP 6 THÁNG CUỐI NĂM

I. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Xây dựng, hoàn thiện thể chế pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật

- Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ năm 2023, Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và các đề án của Bộ Xây dựng năm 2023 theo đúng tiến độ yêu cầu, trong đó tập trung hoàn thiện dự án Luật Nhà ở (sửa đổi), Luật Kinh doanh bất động sản (sửa đổi) trình Quốc hội thông qua tại kỳ họp thứ 6 (tháng 10/2023); xây dựng dự thảo Luật Quy hoạch đô thị và quy hoạch nông thôn, bảo đảm tiến độ theo Nghị quyết số 89/2023/QH15; hoàn thiện hồ sơ đề nghị xây dựng dự án Luật điều chỉnh về quản lý và phát triển đô thị, dự án Luật điều chỉnh về cấp, thoát nước, trình Chính phủ thông qua chính sách trước ngày 01/11/2023.

- Hoàn thiện, ban hành Thông tư quy định chi tiết về chương trình phát triển đô thị theo nhiệm vụ được giao tại khoản 3 Điều 4 Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.

- Hoàn thiện, ban hành Quyết định công bố đối với các thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 35/2023/NĐ-CP.

- Tiếp tục rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật đáp ứng các mục tiêu: (i) cải cách, đơn giản hóa thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tạo thuận lợi, hỗ trợ doanh nghiệp phát triển; (ii) giải quyết các vấn đề bất cập trên thực tiễn; (iii) bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật.

- Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ hợp nhất, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, phổ biến giáo dục pháp luật, theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo kế hoạch đề ra.

2. Công tác quản lý quy hoạch, kiến trúc

- Trình Thủ tướng Chính phủ Quy hoạch hệ thống đô thị và nông thôn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trong tháng 8/2023. Tiếp tục hoàn thiện Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản làm vật liệu xây dựng thời kỳ 2021-

2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ. Tập trung hướng dẫn và có ý kiến với các địa phương nội dung quy hoạch xây dựng trong quy hoạch tỉnh.

- Tổ chức họp thẩm định 05 nhiệm vụ quy hoạch xây dựng; 05 đồ án quy hoạch xây dựng; điều chỉnh cục bộ quy hoạch xây dựng khi có yêu cầu; cho ý kiến về đồ án đối với các đồ án quy hoạch chung đô thị từ loại IV trở lên và các quy hoạch xây dựng các khu chức năng khác theo quy định.

- Rà soát nâng cao chất lượng quy hoạch xây dựng nông thôn mới và thực hiện các nhiệm vụ của Ban chỉ đạo Trung ương Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng Nông thôn mới.

- Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực quy hoạch xây dựng được Bộ Xây dựng phân công theo Nghị quyết số 120/NQ-CP ngày 17/11/2017 của Chính phủ về phát triển bền vững đồng bằng sông Cửu Long thích ứng với biến đổi khí hậu, Kế hoạch tổng thể thực hiện Nghị quyết 120/NQ-CP ban hành theo Quyết định số 417/QĐ-TTg ngày 13/4/2019 và Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 01/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường chấn chỉnh công tác quy hoạch xây dựng quản lý phát triển đô thị theo quy hoạch được duyệt.

- Tổ chức thực hiện hiệu quả Luật Kiến trúc; Định hướng kiến trúc Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Tiếp tục triển khai các hoạt động của Ủy ban giám sát của Việt Nam để thực hiện thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau về dịch vụ kiến trúc trong ASEAN theo chức năng, nhiệm vụ.

- Tiếp tục triển khai thực hiện dự án Hỗ trợ Kỹ thuật tăng cường năng lực quản lý Phát triển đô thị ứng phó với biến đổi khí hậu thông qua xây dựng hệ thống thông tin quản lý quy hoạch và phát triển đô thị Việt Nam (UPIS).

- Tham gia các hoạt động theo chương trình của Ủy ban điều phối các dịch vụ ASEAN và Hội đồng Kiến trúc sư ASEAN; tiếp tục thông báo để triển khai công tác đăng ký, cấp chứng chỉ kiến trúc sư ASEAN; công nhận tổ chức xã hội - nghề nghiệp, cơ sở nghiên cứu, cơ sở đào tạo đủ điều kiện thực hiện sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc khi có đề nghị.

3. Công tác quản lý phát triển đô thị

- Tổ chức thực hiện hiệu quả các kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 148/NQ-CP ngày 11/11/2022 của Chính phủ và Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về Quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; kế hoạch phân loại đô thị toàn quốc giai đoạn 2021 - 2030 và kế hoạch kiểm tra việc thực hiện công tác quản lý nhà nước về phát triển đô thị năm 2023.

- Tiếp tục triển khai Đề án phát triển đô thị Việt Nam ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021 - 2030, Kế hoạch phát triển đô thị tăng trưởng xanh Việt Nam đến năm 2030, Đề án phát triển đô thị thông minh bền vững Việt Nam giai đoạn 2018 - 2025 và định hướng đến 2030.

- Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về phát triển đô thị; phân loại đô thị; hướng dẫn các địa phương xây dựng chương trình phát triển đô thị theo quy định tại Nghị định số 35/2023/NĐ-CP của Chính phủ.

- Thực hiện thẩm định các dự án đầu tư xây dựng khu đô thị. Ban hành, hướng dẫn tiêu chí đô thị thông minh, quy trình nội bộ thẩm định phân loại đô thị.

4. Công tác quản lý hạ tầng kỹ thuật đô thị

- Tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật cấp, thoát nước trình Chính phủ trước ngày 01/11/2023. Nghiên cứu xây dựng nội dung cụ thể của chính sách, dự thảo phần quy định quản lý không gian ngầm trong Luật Phát triển đô thị; nghiên cứu, đề xuất ý kiến quy định quản lý không gian ngầm trong Luật Đất đai (sửa đổi), Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn. Tổ chức Hội thảo về chính sách quản lý không gian ngầm đô thị và chính sách quản lý hạ tầng kỹ thuật trong Luật Quản lý phát triển đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh và TP. Hà Nội trong tháng 7/2023.

- Tiếp tục xây dựng khung nội dung định hướng phát triển không gian xây dựng ngầm; dự thảo nội dung định hướng phát triển không gian xây dựng ngầm đô thị và Đề án thống nhất quản lý nhà nước về nước sạch đô thị và nông thôn.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện Chương trình quốc gia bảo đảm cấp nước an toàn giai đoạn 2016-2025; Chương trình Quốc gia chống thất thoát, thất thu nước sạch đến năm 2025; Điều chỉnh Định hướng phát triển cấp nước, thoát nước đô thị và khu công nghiệp đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2050; Chỉ thị số 34/CT-TTg về tăng cường công tác quản lý hoạt động sản xuất, kinh doanh nước sạch, bảo đảm cấp nước an toàn, liên tục Phối hợp với Bộ, ngành và các địa phương kiểm tra việc triển khai kế hoạch, giải pháp ứng phó với thiên tai, bão lũ gây sạt lở, khô hạn và xâm nhập mặn; đảm bảo cấp nước cho người dân, bảo vệ công trình hạ tầng kỹ thuật tại địa phương.

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 12/NQ-CP về tăng cường biện pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông, chống ùn tắc giao thông và cho ý kiến Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Chiến lược Quốc gia về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

- Tổ chức các đoàn công tác đi thực tế, làm việc với địa phương kiểm tra an toàn giao thông, mốc giới và công tác quản lý hạ tầng kỹ thuật.

5. Về quản lý phát triển nhà ở và thị trường bất động sản

- Tiếp tục nghiên cứu, xây dựng dự thảo các Nghị định hướng dẫn Luật nhà ở (sửa đổi) và Luật Kinh doanh bất động sản (sửa đổi); dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số nội dung của các Thông tư trong lĩnh vực nhà ở, kinh doanh bất động sản để bãi bỏ một số giấy tờ nhân thân theo Nghị quyết 101/NQ-CP của Chính phủ.

- Tiếp tục triển khai một số nhiệm vụ thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 và Nghị quyết số 33/NQ-CP ngày 11/3/2023 của Chính phủ. Tập trung đôn đốc các địa phương triển khai Đề án “Đầu tư xây dựng ít nhất 01 triệu căn hộ nhà ở xã

hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021-2030” (theo Quyết định số 338/QĐ-TTg ngày 03/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ).

- Thực hiện các nhiệm vụ của Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ về rà soát, đơn đốc, hướng dẫn tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện dự án bất động sản cho các địa phương, doanh nghiệp.

- Đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, cân đối lại cung cầu, cơ cấu sản phẩm thị trường bất động sản, tăng nguồn cung, nhất là nguồn cung nhà ở xã hội, nhà ở cho người có thu nhập trung bình, thu nhập thấp. Thường xuyên theo sát diễn biến tình hình thị trường bất động sản, tăng cường công tác thông tin dự báo, kịp thời có giải pháp ứng phó khi thị trường có biến động bất thường, kịp thời xử lý các vấn đề “nóng” phát sinh.

6. Về công tác quản lý các hoạt động đầu tư xây dựng

- Hoàn thiện và trình Chính phủ Nghị định quy định cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng và Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định tổ chức lễ động thổ, lễ khởi công và khánh thành công trình xây dựng.

- Tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư 14/2017/TT-BXD; Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2021/TT-BXD và rà soát một số định mức dự toán xây dựng tại Thông tư 12/2021/TT-BXD và cơ sở pháp lý quản lý các định mức dự toán dịch vụ công ích đô thị.

- Nâng cao hiệu quả quản lý đầu tư xây dựng, chất lượng công trình xây dựng; tăng cường hướng dẫn, triển khai các địa phương thực hiện nghiêm các quy định pháp luật về đầu tư xây dựng. Nâng cao chất lượng thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở, dự toán xây dựng. Tăng cường kiểm soát chất lượng công trình xây dựng, an toàn lao động trong thi công xây dựng.

- Tiếp tục thực hiện công tác xét cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động, chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng và bổ sung ngân hàng câu hỏi phục vụ sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề; duy trì hoạt động ổn định của phần mềm quản lý năng lực hoạt động xây dựng và phần mềm sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề.

- Chỉ đạo việc theo dõi tình hình hoạt động của các tổ chức được cấp giấy phép hoạt động cho nhà thầu nước ngoài ở Việt Nam, thông tin, phản ánh từ các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng để kịp thời phục vụ công tác quản lý nhà nước và xây dựng chính sách pháp luật.

- Thực hiện kiểm tra theo kế hoạch đối với công trình do Hội đồng kiểm tra; kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng theo Nghị định số 06/2021/NĐ-CP đảm bảo quản lý chất lượng công trình và tuân thủ quy định về giải quyết thủ tục hành chính.

- Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về an toàn đối với máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn vệ sinh lao động. Hoàn thành việc rà soát Danh mục nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm trong lĩnh vực xây

dụng. Rà soát điều kiện năng lực của các tổ chức, cá nhân hoạt động kiểm định kiểm tra an toàn lao động.

- Tiếp tục triển khai Đề án Hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật xây dựng theo định hướng và kế hoạch biên soạn, hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn quốc gia ngành xây dựng giai đoạn 2021-2025; giai đoạn 2026-2030 và danh mục 128 TCVN chủ yếu để biên soạn từ 2021 đến 2025.

- Tham gia các đoàn làm việc về thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công theo yêu cầu của Chính phủ. Chủ động tổ chức các đoàn làm việc với các bộ, ngành, địa phương để nắm bắt tình hình, phổ biến, hướng dẫn pháp luật, tháo gỡ, xử lý các khó khăn, vướng mắc trong quản lý các hoạt động đầu tư xây dựng.

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ hoàn thiện hệ thống định mức xây dựng. Tăng cường vận hành, quản lý khai thác có hiệu quả Hệ thống cơ sở dữ liệu về định mức và giá xây dựng. Thực hiện kế hoạch tuyên truyền, tập huấn, phổ biến pháp luật, hướng dẫn các Bộ, ngành, địa phương, Tập đoàn kinh tế Nhà nước, các doanh nghiệp, các chủ đầu tư... thực hiện quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình, hợp đồng trong hoạt động xây dựng. Tiếp tục theo dõi nắm bắt tình hình biến động giá vật liệu xây dựng, tình hình công bố giá vật liệu xây dựng, đơn giá nhân công xây dựng, giá ca máy và thiết bị thi công do các Sở Xây dựng công bố.

- Triển khai tốt việc nắm bắt tình hình hoạt động của các tổ chức được cấp giấy phép hoạt động cho nhà thầu nước ngoài ở Việt Nam, thông tin, phản ánh từ các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng để kịp thời phục vụ công tác quản lý nhà nước và xây dựng chính sách pháp luật. Tiếp tục tham gia Ủy ban Giám sát của Việt Nam để thực hiện thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau về dịch vụ tư vấn kỹ thuật trong ASEAN.

7. Về công tác quản lý vật liệu xây dựng

- Tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện Đề án Tăng cường công tác quản lý và sử dụng amiăng trắng trong sản xuất vật liệu xây dựng; rà soát các tiêu chuẩn, quy chuẩn trong lĩnh vực vật liệu xây dựng để bổ sung, sửa đổi cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn. Tập trung nghiên cứu đề xuất cơ chế chính sách phát triển sản xuất gạch nung theo công nghệ hiện đại, tiết kiệm tài nguyên, năng lượng, bảo vệ môi trường và đề án hoặc chương trình, dự án khuyến khích, hỗ trợ thúc đẩy sản xuất các sản phẩm cơ khí xây dựng.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Chiến lược phát triển vật liệu xây dựng Việt Nam thời kỳ 2021-2030, định hướng đến năm 2050; Đề án An ninh kinh tế trong lĩnh vực vật liệu xây dựng; Chương trình phát triển vật liệu xây không nung tại Việt Nam đến năm 2030. Hướng dẫn thực hiện Chỉ thị 08/CT-TTg ngày 26/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh xử lý và tiêu thụ tro, xỉ, thạch cao làm nguyên liệu sản xuất vật liệu xây dựng và trong công trình xây dựng.

- Tổ chức kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về đầu tư các dự án sản xuất vật liệu xây dựng và tiến độ đầu tư các dự án sản xuất xi măng tại các địa

phương; đôn đốc Ủy ban nhân dân các Tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nghiên cứu, xây dựng Kế hoạch phát triển vật liệu xây dựng; phương án sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trong quy hoạch tỉnh.

- Nghiên cứu, đánh giá tình hình thực tế tại các đơn vị sản xuất máy móc, thiết bị, linh kiện phụ tùng thay thế để xây dựng đề án hoặc chương trình, dự án khuyến khích, hỗ trợ thúc đẩy sản xuất các sản phẩm cơ khí xây dựng.

- Tiếp tục theo dõi diễn biến thị trường vật liệu xây dựng, bảo đảm cân đối cung cầu, bình ổn thị trường, đặc biệt là các vật liệu chủ yếu; nghiên cứu rà soát, đề xuất các giải pháp quản lý việc đầu tư phát triển các sản phẩm vật liệu xây dựng khi các quy hoạch sản phẩm hết hiệu lực.

8. Cải cách hành chính, chuyển đổi số và xây dựng Chính phủ điện tử

- Tiếp tục thực hiện đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính tinh gọn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước ngành Xây dựng theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW; rà soát, kiện toàn cơ cấu tổ chức bên trong các đơn vị hành chính trực thuộc Bộ theo quy định tại Nghị định số 101/2020/NĐ-CP ngày 28/8/2020 của Chính phủ.

- Tiếp tục triển khai Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023. Tập trung thực hiện số hóa kết quả giải quyết TTHC của Bộ; hoàn thành triển khai Kho dữ liệu dùng chung ngành Xây dựng. Phối hợp với các đơn vị, địa phương cập nhật thông tin, dữ liệu lên các hệ thống thông tin của Bộ Xây dựng.

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch chuyển đổi số ngành Xây dựng giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Bộ Xây dựng giai đoạn 2021-2025.

- Triển khai tập huấn toàn quốc Hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản theo Nghị định số 44/2022/NĐ-CP ngày 29/6/2022 của Chính phủ. Triển khai nâng cấp Hệ thống thông tin báo cáo của Bộ Xây dựng kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo của Chính phủ theo Thông tư số 01/2023/TT-BXD Quy định chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng. Ứng dụng thí điểm hệ thống thông tin địa lý (GIS) trên Cổng thông tin quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị Việt Nam.

9. Công tác thanh tra, tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo

- Tiếp tục triển khai các đoàn Thanh tra theo Kế hoạch thanh tra 2023 và các đoàn thanh tra đột xuất (nếu có); chú trọng công tác tổng hợp báo cáo, đề xuất sửa đổi hoàn thiện chính sách pháp luật qua thanh tra; thành lập các đoàn kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện đối với các kết luận thanh tra đã có hiệu lực thi hành đến nay chưa thực hiện hoặc thực hiện chưa triệt để; xây dựng chương trình, kế hoạch thanh tra năm 2024; định hướng và hướng dẫn Thanh tra Sở Xây dựng các địa phương xây dựng kế hoạch thanh tra năm 2024.

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 623/NQ-UBTVQH15 ngày 07/10/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách,

pháp luật về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; kiểm tra, rà soát, giải quyết kịp thời, có hiệu quả theo đúng quy định của pháp luật, phù hợp với thực tế đối với các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài thuộc thẩm quyền.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các tổ chức, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng trong nội bộ như: thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị; tiếp tục, nghiên cứu xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn; thực hiện công khai, minh bạch tài sản, thu nhập; nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong việc tổ chức việc triển khai thực hiện và xử lý các hành vi tham nhũng tại cơ quan, đơn vị.

10. Công tác sắp xếp lại doanh nghiệp và đơn vị sự nghiệp công lập

- Triển khai thực hiện Kế hoạch sắp xếp lại (tái cơ cấu, cổ phần hóa, thoái vốn, chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu) doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn góp của Nhà nước do Bộ Xây dựng làm đại diện chủ sở hữu giai đoạn 2022-2025 theo Quyết định số 1479/QĐ-TT9 ngày 29/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ, trong đó:

+ Phân đấu hoàn thành thoái vốn nhà nước tại Tổng công ty cổ phần Sông Hồng và Tổng công ty Viglacera - CTCP;

+ Phê duyệt Đề án cơ cấu lại, Kế hoạch sản xuất kinh doanh 5 năm Tổng công ty HUD, VICEM.

- Đẩy nhanh tiến độ sắp xếp lại, xử lý các cơ sở nhà, đất của các doanh nghiệp thuộc đối tượng; xử lý các tồn tại về cổ phần hóa, quyết toán vốn nhà nước chuyển sang công ty cổ phần; thực hiện các công việc thuộc chức năng của chủ sở hữu đối với phần vốn nhà nước tại các doanh nghiệp.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện các giải pháp đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động, phát huy cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành Xây dựng theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW.

- Xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện các thủ tục chuyển giao các trường nghề, cao đẳng nghề, Trung tâm điều dưỡng về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và địa phương sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ Xây dựng.

11. Một số công tác trọng tâm khác

- Tiếp tục tổ chức thực hiện Chiến lược phát triển nguồn nhân lực ngành Xây dựng giai đoạn 2022-2030 và Chiến lược phát triển khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo ngành Xây dựng đến năm 2030 đúng tiến độ.

- Phối hợp với các địa phương tổ chức kiểm tra tình hình hoạt động của các phòng thí nghiệm xây dựng. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch hành động ngành Xây dựng ứng phó

với biến đổi khí hậu giai đoạn 2022 -2030, tầm nhìn đến năm 2050; tiếp tục triển khai nhiệm vụ được giao trong Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019 - 2030.

- Tiếp tục triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức viên chức bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước năm 2023.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thi công, giải ngân theo kế hoạch đề ra, nhất là đối với các công trình, dự án quan trọng, cấp bách, hoàn thành trong năm 2023; đẩy nhanh việc quyết toán vốn đầu tư dự án Nhà Quốc hội Lào; quản lý chặt chẽ các khâu của đầu tư công; tập trung quyết toán vốn đầu tư đối với các công trình, dự án hoàn thành.

- Ký kết một số thỏa thuận quốc tế như: Biên bản Kỳ họp lần thứ 41 UBLCP Việt Nam - Cuba; Biên bản Kỳ họp thứ 12 UBLCP Việt Nam - Angieri; Bản Ghi nhớ hợp tác về phát triển hạ tầng môi trường đô thị giữa Bộ Xây dựng Việt Nam và Bộ Môi trường Hàn Quốc.

- Tổ chức Kỳ họp thứ 41 UBLCP Việt Nam - Cuba dự kiến vào Quý III năm 2023 tại Việt Nam; Tổ chức Kỳ họp lần thứ 12 UBHH Việt Nam - Angieri dự kiến tại Việt Nam vào Quý III năm 2023 tại Việt Nam. Đôn đốc các Bộ, ban, ngành thực hiện nội dung biên bản của các Kỳ họp UBLCP Việt Nam - Cuba, Việt Nam - Angieri. Hỗ trợ các đơn vị giải quyết vướng mắc, khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện nội dung biên bản của các Kỳ họp.

- Chủ động tham gia vào tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế theo lộ trình cam kết của Chính phủ và của Ngành; tích cực mở rộng và thúc đẩy quan hệ hợp tác song phương, đa phương; tạo điều kiện cho doanh nghiệp mở rộng hoạt động tìm kiếm cơ hội đầu tư ở nước ngoài. Triển khai Kế hoạch thực hiện Hiệp định CPTPP, EVFTA trong lĩnh vực xây dựng; triển khai hoạt động hợp tác trong ASEAN và giữa ASEAN với các đối tác ngoài khối...

- Tích cực vận động tài trợ ODA và vốn vay ưu đãi cho các dự án, chương trình thuộc các lĩnh vực ưu tiên của Bộ và của nhà tài trợ; tổ chức đối thoại chính sách, nghiên cứu, trao đổi kinh nghiệm, bài học thực tiễn đối với các đối tác nước ngoài nhằm tăng cường hiểu biết, thừa nhận lẫn nhau và hài hoà thủ tục, chính sách của các bên.

II. MỘT SỐ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nắm chắc, chủ động nghiên cứu, dự báo tình hình quốc tế, trong nước và ngành Xây dựng chính xác, kịp thời đề đề xuất, tham mưu các nhiệm vụ, giải pháp nhanh, hiệu quả, cụ thể, phù hợp với quy định pháp luật và thực tiễn.

2. Các đơn vị chủ động cập nhật tình trạng thực hiện các nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao Bộ theo hệ thống mới của Văn phòng Chính phủ; cử đầu mối bám sát tình hình và phối hợp chặt chẽ với Văn phòng Bộ, tránh tình trạng có nhiều văn bản bị quá hạn hoàn thành trên hệ thống trong khi thực tế đã hoàn thành nhiệm vụ, dẫn tới việc Bộ bị đánh giá thấp trong thực hiện nhiệm vụ của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao.

3. Tiếp tục kiện toàn bộ máy, tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan, đơn vị trong Ngành; rà soát điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ; nâng cao năng lực, phẩm chất cán bộ, công chức, viên chức; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác quản lý, điều hành.

3. Siết chặt hơn nữa kỷ luật, kỷ cương trong quản lý, chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện. Các đơn vị thực hiện rà soát việc phân công nhiệm vụ đúng người, đúng việc, đúng sở trường; khắc phục triệt để tình trạng né tránh, đùn đẩy công việc, trì trệ, không dám chịu trách nhiệm.

4. Đề cao tính chủ động, linh hoạt, sáng tạo, hiệu quả của đội ngũ lãnh đạo, công chức, viên chức, người lao động. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, phát huy dân chủ, nguyên tắc tập trung dân chủ. Chấp hành nghiêm các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

5. Chủ động, tăng cường phối hợp chặt chẽ, thường xuyên với các bộ, ngành, cơ quan Trung ương và cấp ủy, chính quyền địa phương trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của Bộ.

6. Đổi mới cách thức và thường xuyên đi cơ sở, nắm bắt tình hình thực tiễn, kịp thời tháo gỡ và đề xuất tháo gỡ vướng mắc, khó khăn của các địa phương, đơn vị liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành. Duy trì và nâng cao hiệu quả các hình thức giao ban, trao đổi giữa Bộ với các Sở Xây dựng, Sở Quy hoạch - Kiến trúc các địa phương./.

BỘ XÂY DỰNG